

Số: 49 /2021/TT-ABIC-HĐQT

Hà Nội, ngày 07 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v thông qua báo cáo hoạt động năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 của
Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị (HĐQT) theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, HĐQT xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông một số nội dung sau:

I. Hoạt động của HĐQT năm 2020:

1. Thành viên HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức danh	Ghi chú
1	Đinh Việt Đông	Chủ tịch HĐQT	Chuyên trách, đến 31/5/2020 chuyển công tác
2	Phạm Đức Tuấn	Chủ tịch HĐQT	Kiểm nhiệm, từ ngày 01/06/2020 (thay Ông Đinh Việt Đông)
3	Nguyễn Tiến Hải	Thành viên/Tổng Giám đốc	Điều hành
4	Lê Hồng Quân	Thành viên	Chuyên trách
5	Dương Văn Thành	Thành viên	Không chuyên trách
6	Đặng Văn Liễu	Thành viên	Không chuyên trách

2. Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2020:

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp; Căn cứ theo nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của ABIC và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020; Trên cơ sở yêu cầu thực tế trong hoạt động quản trị điều hành kinh doanh của ABIC, năm 2020 HĐQT đã tổ chức các hoạt động và đạt được kết quả sau đây:

2.1. Các cuộc họp HĐQT

a. Các cuộc họp chính thức của HĐQT:

STT	Thời gian	Kỳ họp/Nội dung chính	Kết quả
1	Ngày 01/06/2020	Kỳ họp bất thường	Ban hành Nghị quyết
2	Ngày 11/06/2020	Kỳ họp thứ 53	Ban hành Nghị quyết
3	Ngày 11/07/2020	Kỳ họp thứ 54	Ban hành Nghị quyết
4	Ngày 15/10/2020	Kỳ họp thứ 55	Ban hành Nghị quyết
5	Ngày 19/11/2020	Kỳ họp thứ 56	Ban hành Nghị quyết
6	Ngày 29/12/2020	Kỳ họp thứ 57	Ban hành Nghị quyết

b. Các lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung
1. Lấy ý kiến phê duyệt chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền cổ đông, mức và ngày tạm ứng cổ tức năm 2019			
1	03/2020/NQ-HĐQT	14/01/2020	Nghị quyết phê duyệt chốt danh sách để thực hiện quyền cổ đông, mức và ngày tạm ứng cổ tức năm 2019
2. Lấy ý kiến phê duyệt hỗ trợ cán bộ Công ty bị mắc bệnh hiểm nghèo			
1	04/2020/NQ-HĐQT	14/01/2020	Nghị quyết phê duyệt hỗ trợ cho cán bộ Công ty bị mắc bệnh hiểm nghèo
3. Lấy ý kiến phê duyệt Báo cáo kết quả thực hiện thuê biển quảng cáo tầm lớn năm 2019 và phê duyệt chuyển nguồn kinh phí trang bị biển hiệu sang năm 2020			
1	06/2020/NQ-HĐQT	05/02/2020	Nghị quyết phê duyệt Báo cáo kết quả thực hiện thuê biển quảng cáo tầm lớn năm 2019 và phê duyệt chuyển nguồn kinh phí trang bị biển hiệu sang năm 2020
4. Lấy ý kiến phê duyệt phương án Tái BH dịch vụ ABIC Care cấp cho cán bộ Agribank và người thân			
1	07/2020/NQ-HĐQT	10/02/2020	Nghị quyết thông qua phương án Tái BH dịch vụ ABIC Care cấp cho cán bộ Agribank và người thân
5. Lấy ý kiến phê duyệt chuyển địa điểm PKDKV Hà Tĩnh I, Hà Tĩnh II thuộc ABIC Chi nhánh Nghệ An			
1	09/2020/NQ-HĐQT	10/02/2020	Nghị quyết phê duyệt chuyển địa điểm PKDKV Hà Tĩnh I, Hà Tĩnh II thuộc ABIC Chi nhánh Nghệ An
6. Lấy ý kiến phê duyệt thành lập Phòng KDKV Kiên Giang thuộc ABIC Chi nhánh Cần Thơ			
1	10/2020/NQ-HĐQT	10/02/2020	Nghị quyết phê duyệt thành lập Phòng

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung
			KDKV Kiên Giang thuộc ABIC Chi nhánh Cần Thơ
7. Lấy ý kiến phê duyệt chốt danh sách để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020			
1	21/2020/NQ-HĐQT	17/02/2020	Nghị quyết phê duyệt chốt danh sách để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
8. Lấy ý kiến phê duyệt chủ trương thuê dịch vụ CNTT			
1	23/2020/NQ-HĐQT	21/02/2020	Nghị quyết phê duyệt chủ trương thuê dịch vụ CNTT
9. Lấy ý kiến phê duyệt chủ trương trang bị bổ sung xe ô tô tại Trụ sở chính			
1	24/2020/NQ-HĐQT	24/02/2020	Nghị quyết phê duyệt chủ trương bổ sung xe ô tô tại Trụ sở chính ABIC
10. Lấy ý kiến phê duyệt khen thưởng nữ cán bộ nhân viên toàn Công ty nhân dịp kỉ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8-3			
1	33/2020/NQ-HĐQT	05/03/2020	Nghị quyết phê duyệt khen thưởng nữ cán bộ nhân viên toàn Công ty nhân dịp kỉ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8-3
11. Lấy ý kiến phê duyệt bổ sung cơ chế khoán kinh doanh năm 2020			
1	35/2020/NQ-HĐQT	12/03/2020	Nghị quyết phê duyệt bổ sung cơ chế khoán kinh doanh năm 2020
12. Lấy ý kiến phê duyệt phương án điều hành HĐKD khi phát sinh sự cố dịch do Virus Covid 19 gây ra khi Trụ sở làm việc bị cách ly			
1	37/2020/NQ-HĐQT	18/03/2020	Nghị quyết phê duyệt PA điều hành HĐKD khi phát sinh sự cố dịch do Virus Covid 19 gây ra khi Trụ sở làm việc bị cách ly
13. Lấy ý kiến phê duyệt chuyển Phòng KDKV Kontum thuộc ABIC Chi nhánh Đắk Lắk			
1	38/2020/NQ-HĐQT	19/03/2020	Nghị quyết phê duyệt việc chuyển PKDKV Kon Tum thuộc ABIC Chi nhánh Đắk Lắk
14. Lấy ý kiến phê duyệt chuyển Phòng KDKV Lâm Đồng thuộc ABIC Chi nhánh Đắk Lắk			
1	53/2020/NQ-HĐQT	15/04/2020	Nghị quyết phê duyệt chuyển PKDKV Lâm Đồng thuộc ABIC Chi nhánh Đắk Lắk
15. Lấy ý kiến phê duyệt chấm dứt hoạt động Phòng KDKV Kinh Bắc, thành lập Phòng KDKV Bắc Ninh và Phòng KDKV Bắc Giang tại ABIC Chi nhánh Hà Nội			
1	54/2020/NQ-HĐQT	15/04/2020	Nghị quyết phê duyệt chấm dứt hoạt động PKDKV Kinh Bắc, thành lập PKDKV Bắc

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung
			Ninh và Phòng KDKV Bắc Giang tại ABIC Chi nhánh Hà Nội
16. Lấy ý kiến phê duyệt chốt danh sách để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020			
1	55/2020/NQ-HĐQT	16/04/2020	Nghị quyết phê duyệt chốt danh sách để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
17. Lấy ý kiến phê duyệt bổ nhiệm lại chức danh PTGD ông Đỗ Minh Hoàng			
1	64/2020/NQ-HĐQT	14/05/2020	Nghị quyết phê duyệt việc bổ nhiệm lại chức danh PTGD ông Đỗ Minh Hoàng
18. Lấy ý kiến phê duyệt quy hoạch cán bộ chủ chốt thuộc diện HĐQT quản lý năm 2020 và các năm tiếp theo.			
1	69/2020/NQ-HĐQT	25/05/2020	Nghị quyết phê duyệt quy hoạch cán bộ chủ chốt thuộc diện HĐQT quản lý năm 2020 và các năm tiếp theo – KTT Phạm Minh Trí
19. Lấy ý kiến HĐQT về công tác cán bộ, tiếp nhận và bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Quyết			
1	100/2020/NQ-HĐQT	29/06/2020	Nghị quyết về công tác cán bộ tiếp nhận và bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Quyết
20. Lấy ý kiến phê duyệt chủ trương đầu tư công nghệ thông tin			
1	108/2020/NQ-HĐQT	06/07/2020	Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư nâng cấp Trung tâm dữ liệu, xây dựng Trung tâm dữ liệu dự phòng cho ABIC và thuê dịch vụ chuyên gia cơ sở dữ liệu.
21. Lấy ý kiến phê duyệt chuyển phòng KDKV Bình Thuận thuộc ABIC Khánh Hòa			
1	110/2020/NQ-HĐQT	13/07/2020	Nghị quyết phê duyệt chủ trương chuyển phòng KDKV Bình Thuận thuộc ABIC Khánh Hòa
22. Lấy ý kiến phê duyệt chốt danh sách để thực hiện chi trả cổ tức năm 2019 đợt 2			
1	111/2020/NQ-HĐQT	13/07/2020	Nghị quyết phê duyệt chốt danh sách để thực hiện chi trả cổ tức năm 2019 đợt 2
23. Lấy ý kiến phê duyệt mức giữ lại của ABIC đối với nghiệp vụ BH con người			
1	127/2020/NQ-HĐQT	07/08/2020	Nghị quyết phê duyệt mức giữ lại của ABIC đối với nghiệp vụ bảo hiểm sức khỏe (thuộc Chương trình Tái bảo hiểm đối với sản phẩm ABIC Care cấp cho cán bộ ABIC năm 2020).

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung
24. Lấy ý kiến phê duyệt hỗ trợ gia đình cán bộ ABIC và ủng hộ phòng chống dịch Covid -19 tại TP Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam			
1	129/2020/NQ - HDQT	14/08/2020	- Nghị quyết phê duyệt hỗ trợ cho gia đình cán bộ Đặng Thị Minh Hải (công tác tại Trụ sở chính ABIC). - Nghị quyết phê duyệt ủng hộ phòng, chống dịch Covid -19 tại TP Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam.
25. Lấy ý kiến phê duyệt kinh phí mua camera đo thân nhiệt kết hợp giám sát an ninh tại Trụ sở chính ABIC			
1	132/2020/NQ - HDQT	19/08/2020	Nghị quyết phê duyệt kinh phí mua 01 bộ camera đo thân nhiệt kết hợp giám sát an ninh tại Trụ sở chính ABIC
26. Lấy ý kiến phê duyệt ban hành Quy chế quy hoạch chức danh chức vụ trong hệ thống ABIC			
1	134/2020/NQ - HDQT	31/08/2020	Nghị quyết phê duyệt Quy chế quy hoạch chức danh chức vụ trong hệ thống ABIC. HDQT ủy quyền cho Chủ tịch HDQT thay mặt HDQT ký Quyết định ban hành Quy chế quy hoạch chức danh chức vụ trong hệ thống ABIC.
27. Lấy ý kiến phê duyệt ủng hộ xây nhà tình nghĩa tại Hà Giang			
1	136/2020/NQ - HDQT	07/09/2020	Nghị quyết Phê duyệt ủng hộ kinh phí xây dựng mới nhà ở cho gia đình Ông Triệu Văn Xuân, địa chỉ tại tổ 6 phường Quang Trung, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.
28. Lấy ý kiến phê duyệt cải tạo, sửa chữa Trụ sở chính ABIC năm 2020			
1	137/2020/NQ - HDQT	07/09/2020	Nghị quyết phê duyệt kinh phí sửa chữa phát sinh mới tại Trụ sở chính ABIC
29. Lấy ý kiến phê duyệt thanh lý xe ô tô tại ABIC Hà Nội			
1	138/2020/NQ - HDQT	21/09/2020	Nghị quyết phê duyệt giá khởi điểm thanh lý xe ô tô Toyota Corolla Altis, BKS 30L - 2457 tại ABIC Chi nhánh Hà Nội
30. Lấy ý kiến phê duyệt hỗ trợ gia đình cán bộ ABIC			
1	140/2020/NQ - HDQT	06/10/2020	Nghị quyết phê duyệt hỗ trợ cho gia đình cán bộ Đỗ Thị Quỳnh Mai (công tác tại

STT	Số Nghị quyết	Ngày tháng	Nội dung
			ABIC Phú Thọ)
31. Lấy ý kiến phê duyệt ủng hộ các tỉnh miền Trung khắc phục hậu quả do thiên tai			
1	151/2020/NQ-HĐQT	20/10/2020	Nghị quyết phê duyệt ủng hộ đồng bào 5 tỉnh miền Trung: Thừa Thiên – Huế; Quảng Bình; Quảng Trị; Quảng Nam; Hà Tĩnh
32. Lấy ý kiến phê duyệt chủ trương mua Giải pháp hội nghị truyền hình Vidyo			
1	166/2020/NQ-HĐQT	26/11/2020	Nghị quyết phê duyệt chủ trương mua Giải pháp hội nghị truyền hình Vidyo để triển khai tại ABIC
33. Lấy ý kiến phê duyệt nhận Tái bảo hiểm dự án xây dựng, lắp đặt			
1	174/2020/NQ-HĐQT	10/12/2020	Nghị quyết nhất trí cho Công ty nhận Tái bảo hiểm đối với dịch vụ: Dự án xây dựng lắp đặt toà nhà Tiến bộ Plaza, địa điểm xây dựng: số 175 Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

2.2. Các nội dung được HĐQT thông qua

a. Về ban hành quy chế, cơ chế quản trị kinh doanh:

- Thông qua kết quả kinh doanh năm 2019 và phê chuẩn BCTC năm 2019 đã kiểm toán;
- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019, mục tiêu, giải pháp hoạt động kinh doanh năm 2020;
- Thông qua báo cáo quyết toán nhân sách của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2019;
- Thông qua tờ trình Kế hoạch ngân sách, tiền lương, thù lao và lợi ích khác năm 2020 của HĐQT và BKS;
- Phê duyệt báo cáo kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2018 và phương án sử dụng, phân phối lợi nhuận năm 2019;
- Phê duyệt chỉ tiêu kinh doanh năm 2020; Phê duyệt bổ sung cơ chế khoán kinh doanh năm 2020;
- Phê duyệt báo cáo tình hình thực hiện quỹ tiền lương 2019 và trình phê duyệt kế hoạch quỹ tiền lương năm 2020;
- Phê duyệt báo cáo hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động 2020 của HĐQT;
- Thông qua Tờ trình xin phê duyệt chỉ tiêu định hướng kinh doanh năm 2021;

- Phê duyệt xử lý nợ phải thu không có khả năng thu hồi;
- Phê duyệt đơn giá tiền lương, thù lao theo hiệu quả công việc năm 2020;
- Thông qua kết quả thực hiện Chương trình tái bảo hiểm năm 2020 và thông qua đề xuất Chương trình Tái bảo hiểm năm 2021; Phê duyệt mức giữ lại của ABIC đối với nghiệp vụ bảo hiểm sức khỏe (thuộc Chương trình Tái bảo hiểm đối với sản phẩm ABIC Care cấp cho cán bộ ABIC năm 2020); Nhất trí cho Công ty nhận Tái bảo hiểm đối với dịch vụ Dự án xây dựng lắp đặt....

- Phê duyệt phương án điều hành hoạt động kinh doanh khi phát sinh sự cố dịch do Virus Covid 19 gây ra

- Phê duyệt xử lý nợ phải thu không có khả năng thu hồi;
- Phê duyệt đơn giá tiền lương, thù lao theo hiệu quả công việc chính thức năm 2020;

- Phê duyệt nội dung Quy chế phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố tại ABIC,
- Nhất trí chủ trương ban hành Quy chế Khung quản lý rủi ro tại ABIC;
- Thành lập các đoàn kiểm tra đối với các đơn vị trực thuộc
- Chỉ đạo đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược kinh doanh giai đoạn 2017-2022, xây dựng Chiến lược phát triển ABIC giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

b. Về tổ chức bộ máy - phát triển hệ thống:

- Phê duyệt thành lập Phòng Nghiên cứu phát triển và Truyền thông tại TSC;
- Nhất trí chủ trương thành lập mới Chi nhánh ABIC tại địa bàn Hà Nội và TP Hồ Chí Minh;

- Phê duyệt thành lập 3 phòng KDKV thuộc các Chi nhánh: ABIC Thanh Hóa, ABIC TP Hồ Chí Minh; ABIC Cần Thơ; Phòng KDKV Kiên Giang thuộc ABIC Chi nhánh Cần Thơ; Chấm dứt hoạt động PKDKV Kinh Bắc, thành lập PKDKV Bắc Ninh và Phòng KDKV Bắc Giang tại ABIC Chi nhánh Hà Nội...

- Phê duyệt chuyển địa điểm các Phòng KDKV: KDKV Hà Tĩnh I thuộc chi nhánh ABIC Nghệ An; Phòng KDKV Quảng Nam thuộc ABIC Đà Nẵng; PKDKV Hà Tĩnh I, Hà Tĩnh II thuộc ABIC Chi nhánh Nghệ An; PKDKV Kon Tum thuộc ABIC Chi nhánh Đắk Lắk; PKDKV Lâm Đồng thuộc ABIC Chi nhánh Đắk Lắk...

c. Về công tác nhân sự:

- Bổ nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017 – 2022; Bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2017 -2022; Cho thôi chức danh thành viên HĐQT và Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2017 – 2022;

- Phê duyệt chỉ tiêu nhân sự năm 2020; Phê duyệt quy hoạch các chức danh chức vụ giai đoạn 2020 – 2025 thuộc thẩm quyền HĐQT;

- Bổ nhiệm Giám đốc ABIC Phú Thọ; Giao phụ trách phòng Tái BH, phòng Nghiên cứu phát triển và Truyền thông..

- Phê duyệt bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty; Phê duyệt việc bổ nhiệm lại chức danh Phó Tổng giám đốc; Bổ nhiệm Trưởng ban Quản lý rủi ro, Bổ nhiệm Phó Trưởng phòng Nghiên cứu phát triển và truyền thông; Trưởng phòng Kinh doanh TSC; TP Công nghệ thông tin; ...

- Ban hành Quy chế quy hoạch người giữ chức danh, chức vụ tại ABIC; thực hiện công tác quy hoạch đối với các chức danh thuộc HĐQT, Chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc quản lý....

d. Về đầu tư mua sắm cơ sở vật chất:

- Thông qua báo cáo kết quả thực hiện thuê biển quảng cáo tầm lớn, mua sắm, sửa chữa tài sản cố định, xây dựng cơ bản năm 2019; Phê duyệt kinh phí sửa chữa phát sinh mới tại Trụ sở chính ABIC

- Phê duyệt Đề án phát triển công nghệ thông tin; Phê duyệt chủ trương thuê dịch vụ CNTT; Phê duyệt chủ trương mua Giải pháp hội nghị truyền hình Vidyo để triển khai tại ABIC;

- Phê duyệt trang bị xe ô tô cho các phòng KDKV trực thuộc Chi nhánh, trang bị xe ô tô mới tại Trụ sở chính; thanh lý xe ô tô tại ABIC Hà Nội;

- Phê duyệt chủ trương xây dựng mới Trụ sở ABIC Hải Phòng, ABIC Nghệ An;

e. Về một số nội dung khác:

- Phê duyệt chương trình, thời gian tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 và tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2020;

- Phê duyệt chốt danh sách thực hiện quyền cổ đông, mức và ngày tạm ứng cổ tức năm 2019;

- Phê duyệt hỗ trợ cán bộ Công ty bị mắc bệnh hiểm nghèo; Xây nhà tình nghĩa tại Hà Giang, Lào Cai; Ủng hộ phòng chống dịch Covid tại Đà Nẵng, Quảng Nam, Hải Phòng; Ủng hộ 5 tỉnh miền trung khắc phục hậu quả lũ lụt năm 2020 ...

3. Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT:

a. Đánh giá về hoạt động của HĐQT:

- Trong năm 2020 hoạt động của HĐQT đã bám sát các yêu cầu và những vấn đề phát sinh trong thực tiễn kinh doanh để kịp thời ban hành các Nghị quyết, Quyết định và các chỉ đạo điều chỉnh phù hợp. Trình tự, thủ tục tổ chức các kỳ họp của HĐQT đều được thực hiện đúng theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của ABIC. Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT tham gia hoạt động tích cực với tinh thần trách nhiệm cao theo nhiệm vụ được phân công.

- Hoạt động của HĐQT trong năm 2020 đã có những thay đổi tích cực mang ý nghĩa tạo nền tảng cho thời gian tới: tổ chức nhiều kỳ họp với nhiều nội dung trong 1 kỳ họp; triển khai công tác quy hoạch đồng bộ các chức danh quản lý toàn hệ thống; mở rộng bộ máy mạng lưới thông qua việc phê duyệt chủ trương thành lập thêm 2 chi

nhánh, thành lập 01 phòng tại Trụ sở chính; kiện toàn nhân sự Lãnh đạo Chi nhánh và Ban tại Trụ sở chính; hoàn thiện các quy chế quản trị điều hành, xây dựng chiến lược phát triển ABIC giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn đến năm 2030... ,Quan điểm nhìn thẳng vào những hạn chế để tìm giải pháp khắc phục của HĐQT đã tạo động lực và niềm tin cho đội ngũ cán bộ nhân viên toàn Công ty. Sự chủ động trong hoạt động của HĐQT năm 2020 đã giúp Công ty có sự tăng trưởng ổn định, mở rộng hệ thống mạng lưới kinh doanh, doanh thu phí bảo hiểm gốc và lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch đề ra, bảo toàn và phát triển được nguồn vốn chủ sở hữu, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước, trích lập đầy đủ các khoản dự phòng nghiệp vụ theo quy định của Pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm, cải thiện đời sống, thu nhập của người lao động...

b. Hoạt động giám sát của HĐQT;

HĐQT, Chủ tịch HĐQT thực hiện trách nhiệm giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty theo đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ như:

- Các cuộc họp của HĐQT đều triệu tập thành viên Ban Tổng Giám đốc tham dự và có báo cáo kết quả công việc bằng văn bản, hoặc giải trình trực tiếp ý kiến chất vấn của thành viên HĐQT tại cuộc họp;

- Thông qua các báo cáo chi tiết đầy đủ, kịp thời của Tổng Giám đốc về tiến độ thực hiện nhiệm vụ, những khó khăn vướng mắc, phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp xử lý.

- Các văn bản do Ban Tổng Giám đốc ban hành liên quan đến nhân sự, cơ chế kinh doanh, quản lý rủi ro hoạt động... đều được gửi đến các thành viên HĐQT.

- Các thành viên HĐQT chủ động thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát trong phạm vi được phân công, thực hiện các hoạt động hỗ trợ các đơn vị chi nhánh. Kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT được báo cáo với HĐQT tại các kỳ họp.

- Kiểm tra, giám sát thông qua hoạt động của Ban Kiểm tra kiểm soát nội bộ, Ban Quản lý rủi ro trực thuộc HĐQT.

- Phối hợp với Ban kiểm soát Công ty trong việc giám sát hoạt động của Tổng giám đốc.

c. Hoạt động của các Ban thuộc HĐQT:

- Trong năm 2020, các ban thuộc HĐQT ABIC (Ban Quản lý rủi ro, Ban kiểm tra kiểm soát nội bộ) đã thực hiện chức năng tham mưu, giúp việc cho Chủ tịch HĐQT, HĐQT giúp nâng cao hiệu quả trong công tác quản trị ABIC.

- Ban Kiểm tra kiểm soát nội bộ đã thực hiện kiểm tra toàn diện 04 Chi nhánh trực thuộc và 01 phòng tại Trụ sở chính ABIC. Kết quả kiểm tra được báo cáo HĐQT/Chủ tịch HĐQT để ban hành văn bản chấn chỉnh sau kiểm tra.

- Ban Quản lý rủi ro đã tham mưu về mô hình quản lý rủi ro, thực hiện cảnh báo rủi ro đối với dịch Covid, đánh giá chương trình Tái bảo hiểm năm 2021 và đánh giá hoạt động nhận tái bảo hiểm dịch vụ bảo hiểm tài sản kỹ thuật...

- Thư ký Công ty đã thực hiện chức năng nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty, chuẩn bị các cuộc họp HĐQT, Đại hội đồng cổ đông, tư vấn về thủ tục các cuộc họp, đảm bảo các nghị quyết, quyết định của HĐQT phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn hoạt động kinh doanh.

II. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2021:

Năm 2021 là năm đầu tiên thực hiện các mục tiêu của Đề án chiến lược phát triển ABIC giai đoạn 2021 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030, hoạt động của HĐQT sẽ tập trung vào một số lĩnh vực sau:

- HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 các nội dung cần được thông qua và phê duyệt thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty

- Chỉ đạo Tổng giám đốc xây dựng và triển khai thực hiện các mục tiêu của Đề án chiến lược phát triển ABIC giai đoạn 2021 - 2025 tầm nhìn đến năm 2030 trong kế hoạch kinh doanh năm 2021;

- Xây dựng Điều lệ công ty đáp ứng các thay đổi của Pháp luật trình ĐHĐCĐ gần nhất thông qua; Ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT; Quy chế quy trình kiểm tra, kiểm soát nội bộ toàn hệ thống, các Quy chế, quy định về quản lý, kiểm soát rủi ro; tăng cường hoạt động giám sát để nâng cao tính an toàn, hiệu quả trong mọi mặt hoạt động.

- Chỉ đạo rà soát, bổ sung và ban hành mới hệ thống Quy chế về quản trị, điều hành nhằm tuân thủ các quy định thay đổi của Pháp luật và đáp ứng yêu cầu thực tiễn hoạt động kinh doanh;

- Chỉ đạo rà soát, chỉnh sửa, bổ sung hệ thống các cơ chế kinh doanh của ABIC đáp ứng nhu cầu kinh doanh trong điều kiện mới.

- Chỉ đạo thực hiện phát triển bộ máy tổ chức và mạng lưới thông qua việc thành lập mới các chi nhánh/phòng kinh doanh khu vực tại những địa bàn đủ điều kiện.

- Chỉ đạo xây dựng cơ chế phát triển nguồn nhân sự có trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu quản trị, điều hành và thực tiễn hoạt động kinh doanh trong thời kỳ mới. Thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh, chức vụ; Kiện toàn, bổ sung nhân sự ở các cấp quản lý.

- Thực hiện vai trò giám sát và hỗ trợ các đơn vị trong hoạt động kinh doanh theo chức năng của HĐQT và phát huy vai trò của các thành viên HĐQT.

- Chỉ đạo thực hiện đầu tư xây mới/sửa chữa/mua sắm trụ sở các chi nhánh, trang bị phương tiện, công cụ làm việc cho các đơn vị hướng tới nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công việc.

- HĐQT phối hợp và hỗ trợ để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm soát an toàn hoạt động của Công ty theo Điều lệ hiện hành.

- Chỉ đạo tiếp tục xây dựng và phát triển thêm các sản phẩm mới để từng bước giảm sự mất cân đối về tỷ trọng doanh thu giữa các nhóm sản phẩm. Xây dựng kênh phân phối tại các tổ chức tín dụng khác, kênh phân phối online.

- Chỉ đạo chủ trương tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị điều hành.

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác của HĐQT theo Điều lệ Công ty và pháp luật quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TK Cty, TCHC.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Đức Tuấn

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020
MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP KINH DOANH NĂM 2021

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (ABIC);
- Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của ABIC;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 của ABIC đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kinh doanh năm 2020, phương hướng mục tiêu kinh doanh năm 2021 của ABIC với những nội dung sau:

PHẦN I. TÌNH HÌNH CHUNG

Từ đầu năm 2020, sự bùng phát của đại dịch Covid-19 ảnh hưởng toàn diện, sâu rộng và tiếp tục có diễn biến phức tạp, khó lường. Tình hình chính trị, kinh tế thế giới và khu vực có nhiều biến động nhanh chóng, phức tạp. Biến đổi khí hậu, thiên tai, lũ lụt, sạt lở, giông lốc xảy ra liên tiếp với 14 cơn bão và ngập lụt diện rộng ở miền Trung đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt kinh tế - xã hội. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2020 chỉ tăng 2.91% so với năm 2019, đây là mức tăng thấp nhất các năm trong giai đoạn 2011-2020.

Dù chịu tác động không nhỏ từ đại dịch Covid-19, tuy nhiên, thị trường bảo hiểm Việt Nam vẫn ghi nhận mức tăng trưởng khá ấn tượng trong năm 2020. Hầu hết các chỉ tiêu quan trọng của thị trường này đều tăng trưởng ở mức hai con số, góp phần vào thành công chung của ngành Tài chính. Tổng doanh thu phí bảo hiểm phi nhân thọ đạt tăng trưởng 4% so với năm 2019. Các DNBH phi nhân thọ đã chi bồi thường ước đạt 23,108 tỷ đồng, tỷ lệ đã bồi thường chiếm 40.5% doanh thu (năm 2019 đã chi bồi thường chiếm 39.17% doanh thu). Các DNBH đã chủ động thích nghi trong tình hình mới như: tăng cường đầu tư công nghệ thông tin và chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và trải nghiệm của khách hàng; đẩy mạnh triển khai các sản phẩm BH sức khỏe và chăm sóc y tế; rà soát, cắt giảm chi phí nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động; bổ sung vốn điều lệ để tăng cường năng lực tài chính, nâng cao khả năng điều hành và quản trị rủi ro...

Hoạt động kinh doanh của Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Việt Nam cũng gặp rất nhiều khó khăn trong bối cảnh chung của nền kinh tế, tăng trưởng tín dụng năm 2020 chỉ đạt 8.1% (năm 2019 tăng trưởng 11.7%), thu dịch vụ (trong đó có thu về hoạt động Banca) chỉ tăng trưởng 6.2% (năm 2019 tăng trưởng 24.5%).

Trong bối cảnh nền kinh tế bị ảnh hưởng nặng nề do thiên tai, dịch bệnh, Agribank và Bảo hiểm Agribank đều thay đổi nhân sự cấp cao, tuy nhiên tập thể Lãnh đạo và toàn

thể người lao động trong toàn Công ty phát huy tinh thần đoàn kết, nỗ lực cùng nhau khắc phục khó khăn hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ kinh doanh năm 2020.

PHẦN II. BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2020

1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch theo nghị quyết HĐQT, ĐHĐCĐ

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	KH 2020	Thực hiện 2020	TL hoàn thành KH	Tăng trưởng	
						Giá trị	Tỷ lệ
I/	Doanh thu bán hàng	1.864.569	2,004,000	2,045,401	102.0%	180,832	9.7%
1	Doanh thu phí BH gốc	1.742.511	1,882,000	1,905,661	101.3%	163,150	9.4%
2	Phí nhận tái bảo hiểm	218	Không giao	277		59	27.1%
3	Doanh thu đầu tư tài chính	121.271	122,000	137,695	112.9%	16,424	13.5%
4	Thu nhập khác	569	Không giao	1,768		1,199	210.7%
II/	Lợi nhuận trước thuế	303.171	309,200	366,399	118.5%	63,228	20.9%
III/	Cổ tức	20%	14%	Dự kiến 18%			

(Số liệu báo cáo đã được kiểm toán)

2. Kết quả tự chấm điểm và xếp loại Công ty theo TT 195 của Bộ Tài chính:

Năm 2020 là năm thứ 05 liên tiếp ABIC được xếp nhóm 1A, tổng điểm đạt 1.000 điểm, cụ thể:

a. Nhóm chỉ tiêu đánh giá về khả năng thanh toán, dự phòng nghiệp vụ và hiệu quả hoạt động kinh doanh bảo hiểm: Đạt yêu cầu.

b. Nhóm chỉ tiêu đánh giá về hoạt động nghiệp vụ bảo hiểm được đánh giá trên cơ sở biên độ, điểm tối đa và điểm trừ của từng chỉ tiêu: Nhóm chỉ tiêu này đạt số điểm tối đa là 300 điểm, xếp mức A.

c. Nhóm chỉ tiêu đánh giá về vốn, chất lượng tài sản và đầu tư tài chính được đánh giá trên cơ sở biên độ, điểm tối đa và điểm trừ của từng chỉ tiêu: Nhóm chỉ tiêu này đạt số điểm tối đa là 500 điểm, xếp mức A.

d. Nhóm chỉ tiêu đánh giá về quản trị doanh nghiệp và minh bạch thông tin được đánh giá trên cơ sở biên độ, điểm tối đa và điểm trừ của từng chỉ tiêu: Nhóm chỉ tiêu này đạt số điểm tối đa là 200 điểm, xếp mức A

3. Đánh giá chung về kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh doanh năm 2020.

3.1 Công tác quản trị và điều hành

✓ Trong năm 2020, công tác quản trị của ABIC đảm bảo thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ theo Luật, Điều lệ Công ty. HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên. HĐQT đã họp 06 kỳ chính thức và lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản. HĐQT đã ban hành 41 Nghị quyết và 51 quyết định về các nội dung quan trọng trong hoạt động của Công ty như: phát triển tổ chức bộ máy và mạng lưới, kế hoạch kinh doanh, cơ chế kinh doanh, phê duyệt và kiện toàn một số chức danh thuộc diện HĐQT quản lý, ban hành quy chế về công tác quy hoạch cán bộ, phê duyệt quy hoạch một số chức danh thuộc

thẩm quyền của HĐQT, các kịch bản ứng phó đại dịch Covid 19 nếu bùng phát diện rộng, phê duyệt chương trình tái bảo hiểm 2021, kiện toàn nhân sự Ban Quản lý rủi ro, cho ý kiến về xây dựng quy chế khung quản trị rủi ro, hệ thống các chỉ số cảnh báo an toàn ...

✓ HĐQT cũng đã kịp thời quyết nghị phê duyệt các đề xuất của Tổng Giám đốc trong các lĩnh vực: đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm tài sản, phương tiện, trang thiết bị và các kiến nghị khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

3.2 Kết quả kinh doanh

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 trong đó phê chuẩn chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2020, ABIC xin báo cáo một số kết quả đã đạt được cụ thể như sau:

✓ Công ty đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ kinh doanh do Agribank, ĐHĐCĐ và HĐQT giao cả về Doanh thu, lợi nhuận và cổ tức chi trả cổ đông:

- Về doanh thu bán hàng: năm 2020 Công ty đạt mức tăng trưởng 9.7% so với 2019, cao hơn mức tăng trưởng bình quân 4% của toàn thị trường và vượt kế hoạch do Agribank và HĐQT giao 2% trong đó:

+ Doanh thu phí bảo hiểm gốc: đạt 1,905,661 triệu đồng tăng trưởng 9.4% so với thực hiện năm 2019, vượt 1.3% kế hoạch;

+ Doanh thu đầu tư tài chính: đạt 137,695 triệu đồng, tăng trưởng 13.5% so với thực hiện năm 2019, vượt 12.9% kế hoạch.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 366,399 triệu đồng, tăng trưởng 20.9% so với 2019, hoàn thành vượt 63.228 triệu đồng với tỷ lệ vượt 18.5% kế hoạch HĐQT giao.

✓ Tiếp tục trong nhiều năm, ABIC đều được xếp nhóm 1A theo khung tiêu chuẩn tại TT 195 của Bộ Tài chính (nhóm có thứ hạng cao nhất trong ngành bảo hiểm).

✓ Thị phần của ABIC trên thị trường bảo hiểm Phi Nhân thọ đã tăng từ 3.3% năm 2019 lên 3.336%.

✓ Công ty đã tập trung nguồn lực và hoàn thành cơ bản các mục tiêu nhiệm vụ chiến lược trong *Phương án cơ cấu ABIC giai đoạn 2016 - 2020* đồng thời xây dựng *Chiến lược phát triển kinh doanh giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến 2030*.

PHẦN III. ĐỊNH HƯỚNG VÀ MỤC TIÊU KINH DOANH NĂM 2021

✓ Dịch bệnh Covid 19 vẫn tiếp tục tác động xấu đến nền kinh tế và chưa có dấu hiệu được kiểm soát hoàn toàn. Dự báo các doanh nghiệp và cá nhân tiếp tục bị khủng hoảng nặng nề về sản xuất kinh doanh, khả năng gặp khó khăn về dòng tiền hoặc giải thể phá sản sẽ làm giảm mạnh tỷ lệ khách hàng tái tục bảo hiểm.

✓ Thị trường Ngân hàng - Bảo hiểm dự báo sẽ tăng trưởng trở lại nhưng mức tăng trưởng chưa đạt được như những năm trước đây, đồng thời xu hướng cạnh tranh giữa các doanh nghiệp bảo hiểm diễn ra ngày càng gay gắt trên nhiều lĩnh vực (kể cả trong kênh Banca Agribank).

✓ Năm 2021 là năm đầu tiên thực hiện Chiến lược kinh doanh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến 2030 nên Công ty sẽ giành nhiều nguồn lực để thực hiện mở rộng mạng lưới, nhân sự, đầu tư công nghệ thông tin và hoạt động truyền thông.

1. Mục tiêu tổng quát kế hoạch kinh doanh năm 2021

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Tăng trưởng	
				Giá trị	Tỷ lệ
I/	Doanh thu bán hàng	2,045,401	2,181,000	135,599	6.6%
1	Phí BH gốc	1,905,661	2,058,000	152,339	8.0%
2	Phí nhận tái bảo hiểm	277			
3	Đầu tư tài chính	137,695	123,000	(14,695)	-10.7%
4	Thu nhập khác	1,768			
II/	Lợi nhuận trước thuế	366,399	300,000	(66,399)	-18.1%
III/	Cổ tức	Dự kiến 18%	Tối thiểu 14%		

* Thuyết minh kế hoạch lợi nhuận năm 2021 giảm so với năm 2020:

- Để phát triển bền vững trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm, năm 2021 ABIC đã chủ động điều chỉnh sản phẩm cơ bản tăng quyền lợi cho khách hàng tham gia bảo hiểm, đồng thời dự kiến điều chỉnh tăng quyền lợi cho các đối tác tham gia cùng ABIC trong quá trình tác nghiệp phát triển phân phối sản phẩm bảo hiểm đến khách hàng. Dẫn đến kế hoạch lợi nhuận kinh doanh bảo hiểm năm 2021 dự kiến giảm so với năm 2020.

- Doanh thu hoạt động đầu tư tài chính giảm: Do lãi suất đầu tư tiền gửi giảm từ mức cao nhất từ lãi suất 6.8%/năm xuống còn 4,9%/năm, lợi nhuận đầu tư tài chính dự kiến giảm 14,695 triệu đồng.

=> Kế hoạch lợi nhuận năm 2021 giảm 66,399 triệu đồng tương ứng giảm 18.1% so với thực hiện năm 2020.

2. Giải pháp thực hiện kế hoạch kinh doanh:

2.1. củng cố và phát triển hoạt động kinh doanh bảo hiểm:

- Mở rộng mạng lưới kênh phân phối bảo hiểm qua Ngân hàng: Thường xuyên bám sát các Tổng Đại lý Agribank đẩy mạnh doanh thu phí BH, đặc biệt là Bảo an Tín dụng. Cập nhật theo dõi thông tin các dự án đầu tư của khách hàng thông qua hệ thống Agribank, chủ động xây dựng các phương án cấp đơn linh hoạt mang tính cạnh tranh.

- Công tác đánh giá rủi ro: yêu cầu các đơn vị và cá nhân tăng cường kiểm soát, tuân thủ nghiêm túc công tác đánh giá rủi ro trước, trong và sau khi cấp đơn đáp ứng các yêu cầu của chương trình Tái BH và các quy định quản lý của Công ty.

- Công tác tái tục hợp đồng bảo hiểm: Tập trung theo dõi và thực hiện tái tục kịp thời các hợp đồng bảo hiểm đến hạn, nâng cao tỷ lệ tái tục hợp đồng BH đối với tất cả các nghiệp vụ, phấn đấu tỷ lệ tái tục phí bảo hiểm không thấp hơn 70% doanh thu đủ điều kiện tái tục.

- Phát triển các sản phẩm trọng tâm về Bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm xe cơ giới, BH tiền, BH chủ thể và bảo hiểm Tài sản, cháy nổ. Dành nguồn lực hợp lý phát triển các sản phẩm mới, đặc biệt tập trung triển khai thí điểm sản phẩm bảo hiểm trâu, bò dành cho các hộ sản xuất vay vốn qua Agribank tại các địa bàn đã được nhà Tái bảo hiểm cấp vốn.

[Handwritten signature]

- Cải thiện chất lượng công tác giám định bồi thường: Tăng cường kiểm soát, tuân thủ nghiêm túc đánh giá rủi ro trước khi cấp đơn, trong và sau khi cấp đơn, chú trọng công tác giám định hiện trường, nâng cao chất lượng biên bản giám định, biên bản xác minh hiện trường giảm thiểu tổn thất phát sinh trong giải quyết bồi thường. Các phòng nghiệp vụ có chức năng quản lý giám định bồi thường phải có trách nhiệm hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị cấp dưới toàn bộ các khâu trong quá trình giải quyết khiếu nại từ khâu giám định hiện trường, khắc phục hậu quả tổn thất, thu thập hồ sơ bồi thường hoặc trực tiếp tham gia giám định cùng cán bộ địa bàn.

- Ứng dụng công nghệ thông tin: Tập trung xây dựng, nâng cấp hệ thống phần mềm phục vụ cho công tác khai thác, công cụ phân tích, báo cáo đánh giá số liệu quản trị thông minh, chuyên nghiệp.

2.2. Xây dựng mạng lưới chi nhánh và nhân sự:

Tiếp tục kiện toàn mô hình tổ chức bộ máy và phát triển mạng lưới đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong năm 2021 và các năm tiếp theo.

- Trong quý II/2021 đưa 2 chi nhánh mới là ABIC Thăng Long và ABIC Sài Gòn vào hoạt động.

- Căn cứ tình hình thực tế kinh doanh tại các đơn vị, tiếp tục tham mưu HĐQT, Tổng Giám đốc mở từ 02 đến 04 Chi nhánh mới, đáp ứng nhu cầu phát triển mạng lưới, phủ kín các địa bàn, tăng năng suất lao động và khả năng chăm sóc khách hàng, góp phần tăng trưởng doanh thu, hoàn thành kế hoạch của HĐQT giao.

- Bố trí đủ nhân sự đáp ứng được yêu cầu nghiệp vụ tại các địa bàn kinh doanh, làm tốt công tác quản lý nghiệp vụ, kiểm soát rủi ro, nâng cao năng lực khai thác, chăm sóc và phục vụ khách hàng sau bán hàng.

- Công tác tuyển dụng nhân sự: ưu tiên thi tuyển để lựa chọn cán bộ có năng lực, trình độ, am hiểu địa bàn đáp ứng được các yêu cầu đặc thù của hoạt động kinh doanh.

- Công tác đào tạo: Tập trung đào tạo các chương trình có tính chuyên sâu về nghiệp vụ như TSKT, giám định bồi thường. Các lớp tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ nên được tiến hành ngay tại Chi nhánh, tiết kiệm chi phí đi lại cho Chi nhánh cũng như cho toàn Công ty. Chú trọng công tác đào tạo, tập huấn về sản phẩm, quy trình tác nghiệp, các quy định quản lý kinh doanh theo từng thời điểm, đảm bảo mỗi cán bộ khi tiếp thị khách hàng có thể chủ động hoàn thiện hồ sơ khai thác, xây dựng linh hoạt các phương án bảo hiểm cho khách hàng và tham mưu hỗ trợ cho các đại lý viên. Xây dựng và thực hiện các chương trình đào tạo kỹ năng mềm, quản lý tài chính, nhân sự cho các cấp lãnh đạo.

2.3. Công tác truyền thông: Chuẩn hóa bộ nhận diện thương hiệu, tăng cường hiện diện và thiết lập các kênh tuyên truyền, đồng thời tham gia tài trợ các chương trình tọa đàm, hội nghị, hội thảo về định hướng và giải pháp phát triển khu vực nông nghiệp nông thôn.

2.4. Công tác kiểm tra, giám sát:

- Thực hiện và tuân thủ nghiêm quy chế phân cấp, ủy quyền trong giao kết hợp đồng bảo hiểm và giám định bồi thường. Chú trọng công tác kiểm tra kiểm soát nội bộ, kịp thời chấn chỉnh và khắc phục sai sót sau thanh tra, kiểm tra. Bảo đảm tính tuân thủ trong toàn Công ty.

[Handwritten signature]

- Tổ chức tốt công tác kiểm tra, thực hiện tự kiểm tại đơn vị và tổ chức các đợt kiểm tra chuyên đề tăng cường công tác quản lý rủi ro trong hoạt động kinh doanh.

- Công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát, Ban Kiểm tra KSNB: Thực hiện công tác kiểm tra giám sát hoạt động của các chi nhánh theo kế hoạch và chương trình đã được HĐQT phê duyệt.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết nghị!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: ĐTV, TCHC, Thư ký Cty.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Đức Tuấn

TỜ TRÌNH

**V/v Thông qua kết quả kinh doanh năm 2020 và phê chuẩn
Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán**

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp;
- Căn cứ Nghị quyết số 99/2020/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;
- Căn cứ vào kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính 2020 Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH DELOITTE Việt Nam;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2020 và phê chuẩn Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp được kiểm toán năm bởi Công ty TNHH DELOITTE Việt Nam (tài liệu đính kèm). Một số chỉ tiêu chính thực hiện năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020 (VNĐ)	Thực hiện 2020 (VNĐ)	TH/KH 2020 (%)	Tăng trưởng (%)
I	Doanh thu bán hàng	2.004.000.000.000	2.045.400.989.649	102,07	9,7
1	Phí Bảo hiểm gốc	1.882.000.000.000	1.905.660.873.074	101,26	9,36
2	Phí nhận tái bảo hiểm	Không giao	277.001.739		27,14
3	Doanh thu đầu tư tài chính	122.000.000.000	137.694.852.955	112,86	13,54
4	Thu nhập khác	Không giao	1.768.272.481		210,74
II	Lợi nhuận trước thuế	309.200.000.000	366.398.941.939	118,50	20,86

Ghi chú: Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán của Công ty đã được công bố theo quy định, đồng thời đăng tải trên Websites của công ty (<http://abic.com.vn>) bao gồm: Báo cáo của ban Tổng giám đốc; Báo cáo kiểm toán độc lập; Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết nghị /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu, TKý Cty, TCHC.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Đức Tuấn



**CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG
NÔNG NGHIỆP**

(Thành lập tại nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam)

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

X m

MỤC LỤC

<u>NỘI DUNG</u>	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	2 - 3
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	4 - 5
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	6 - 7
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	8 - 10
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ	11
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH	12 - 37

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (gọi tắt là "Công ty") đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Phạm Đức Tuấn	Chủ tịch (Bổ nhiệm ngày 01 tháng 6 năm 2020)
Ông Đinh Việt Đông	Chủ tịch (Miễn nhiệm ngày 01 tháng 6 năm 2020)
Ông Nguyễn Tiến Hải	Thành viên
Ông Đặng Văn Liễu	Thành viên
Ông Lê Hồng Quân	Thành viên
Ông Dương Văn Thành	Thành viên

Ban Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Tiến Hải	Tổng Giám đốc
Ông Đỗ Minh Hoàng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Quách Tá Khang	Phó Tổng Giám đốc
Ông Mai Sinh	Phó Tổng Giám đốc

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP
Tầng 6, Tòa nhà 29T1, Hoàng Đạo Thúy
Quận Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc, *me*



Nguyễn Tiến Hải
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2021

Số: 0719 /VN1A-HN-BC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (gọi tắt là "Công ty") được lập ngày 15 tháng 3 năm 2021, từ trang 6 đến trang 37, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (Tiếp theo)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Khúc Thị Lan Anh
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 0036-2018-001-1

CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM

Ngày 15 tháng 3 năm 2021
Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

Đỗ Hồng Dương
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 2393-2021-001-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150+190)	100		2.795.889.933.406	2.375.366.521.557
I. Tiền	110		58.478.480.507	47.694.393.644
1. Tiền	111	4	58.478.480.507	47.694.393.644
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	5	2.282.747.291.700	1.939.747.291.700
1. Đầu tư ngắn hạn	123		2.282.747.291.700	1.939.747.291.700
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		97.982.678.971	89.860.456.179
1. Phải thu khách hàng	131		34.706.653.861	31.819.015.863
1.1. Phải thu về hợp đồng bảo hiểm	131.1	6	34.706.653.861	31.819.015.863
2. Trả trước cho người bán	132		2.798.115.101	1.015.730.687
3. Các khoản phải thu khác	136	7	64.758.692.590	62.750.233.389
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(4.280.783.581)	(5.724.523.760)
IV. Hàng tồn kho	140		1.783.614.998	2.852.348.591
1. Hàng tồn kho	141		1.783.614.998	2.852.348.591
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		213.726.853.312	192.376.171.120
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	9	213.726.853.312	192.376.171.120
1.1. Chi phí hoa hồng chưa phân bổ	151.1		208.535.290.139	192.376.171.120
1.2. Chi phí trả trước ngắn hạn khác	151.2		5.191.563.173	-
VI. Tài sản tài bảo hiểm	190	8	141.171.013.918	102.835.860.323
1. Dự phòng phí nhượng tài bảo hiểm	191		50.285.218.428	43.620.819.454
2. Dự phòng bồi thường nhượng tài bảo hiểm	192		90.885.795.490	59.215.040.869
B. TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+250+260)	200		191.917.020.356	194.103.077.331
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		7.655.966.096	7.014.924.505
1. Phải thu dài hạn khác	216	7	7.655.966.096	7.014.924.505
1.1. Kỳ quỹ bảo hiểm	216.1		6.000.000.000	6.000.000.000
1.2. Phải thu dài hạn khác	216.2		1.655.966.096	1.014.924.505
II. Tài sản cố định	220		132.105.841.027	122.404.961.892
1. Tài sản cố định hữu hình	221	10	72.014.527.715	62.202.443.706
Nguyên giá	222		133.729.110.270	118.541.261.266
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(61.714.582.555)	(56.338.817.560)
2. Tài sản cố định vô hình	227	11	60.091.313.312	60.202.518.186
Nguyên giá	228		65.634.778.877	65.634.778.877
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(5.543.465.565)	(5.432.260.691)
III. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	5	44.500.058.302	58.500.058.302
1. Đầu tư dài hạn khác	255		44.500.058.302	58.500.058.302
IV. Tài sản dài hạn khác	260		7.655.154.931	6.183.132.632
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	9	7.655.154.931	6.183.132.632
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		2.987.806.953.762	2.569.469.598.888

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. NỢ PHẢI TRẢ (300=310)	300		1.942.926.989.138	1.678.394.782.837
I. Nợ ngắn hạn	310		1.942.926.989.138	1.678.394.782.837
1. Phải trả cho người bán	311	12	91.418.208.673	77.367.037.238
1.1. Phải trả về hợp đồng bảo hiểm	311.1		91.307.874.457	74.511.145.383
1.2. Phải trả khác cho người bán	311.2		110.334.216	2.855.891.855
2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	13	22.714.581.006	15.619.057.670
3. Phải trả người lao động	314		81.057.084.514	66.171.064.281
4. Doanh thu hoãn chưa được hưởng	318.1	14	13.377.573.305	11.826.852.256
5. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318.2		25.804.354.034	15.491.016.734
6. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	15	16.580.362.282	19.226.667.738
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		83.103.116.054	65.118.826.129
8. Dự phòng nghiệp vụ	329	16	1.608.871.709.270	1.407.574.260.791
8.1. Dự phòng phí bảo hiểm gốc và nhận tài bảo hiểm	329.1		1.231.679.610.241	1.104.892.188.295
8.2. Dự phòng bồi thường bảo hiểm gốc và nhận tài bảo hiểm	329.2		254.303.387.815	197.724.673.267
8.3. Dự phòng đạo động lớn	329.3		122.888.711.214	104.957.399.229
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410)	400		1.044.879.964.624	891.074.816.051
I. Vốn chủ sở hữu	410	17	1.044.879.964.624	891.074.816.051
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		380.000.000.000	380.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		12.000.000.000	12.000.000.000
3. Cổ phiếu quỹ	415		(13.898.400.000)	(13.898.400.000)
4. Quỹ đầu tư phát triển	417		248.833.188.964	176.133.188.964
5. Quỹ dự trữ bắt buộc	419		38.000.000.000	38.000.000.000
6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		379.945.175.660	298.840.027.087
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		2.987.806.953.762	2.569.469.598.888

Nguyễn Thị Hồng Ngọc
Người lập biểu

Phạm Minh Trí
Kế toán trưởng

Nguyễn Tiến Hải
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2021

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị: VND

PHẦN I: BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm	10	1.701.650.461.058	1.450.008.550.796
2. Doanh thu hoạt động tài chính	12	137.694.852.955	121.271.186.255
3. Thu nhập khác	13	1.768.272.481	569.052.615
4. Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm	20	991.300.210.172	791.218.946.575
5. Chi phí hoạt động tài chính	22	105.357.132	56.741.793
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	23	483.123.042.323	477.374.335.287
7. Chi phí khác	24	186.034.928	27.492.766
8. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 10+12+13-20-22-23-24)	50	366.398.941.939	303.171.273.245
9. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	73.379.018.089	60.675.753.202
10. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50-51)	60	293.019.923.850	242.495.520.043
11. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	7.953	4.803

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị: VND

PHẦN II: BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH THEO HOẠT ĐỘNG

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu phí bảo hiểm (01=01.1+01.2-01.3)	01	19	1.779.150.452.867	1.515.318.882.819
- Phí bảo hiểm gốc	01.1		1.905.660.873.074	1.742.510.522.452
- Phí nhận tái bảo hiểm	01.2		277.001.739	217.875.785
- Tăng dự phòng phí bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm	01.3		126.787.421.946	227.409.515.418
2. Phí nhượng tái bảo hiểm (02=02.1-02.2)	02	20	106.142.277.261	86.926.491.861
- Tổng phí nhượng tái bảo hiểm	02.1		112.806.676.235	92.426.346.816
- Tăng dự phòng phí nhượng tái bảo hiểm	02.2		6.664.398.974	5.499.854.955
3. Doanh thu phí bảo hiểm thuần (03= 01 - 02)	03		1.673.008.175.606	1.428.392.390.958
4. Hoa hồng nhượng tái bảo hiểm và doanh thu khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm (04 = 04.1 + 04.2)	04		28.642.285.452	21.616.159.838
- Hoa hồng nhượng tái bảo hiểm	04.1		25.608.587.073	21.471.959.451
- Doanh thu khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm	04.2		3.033.698.379	144.200.387
5. Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm (10 = 03 + 04)	10		1.701.650.461.058	1.450.008.550.796
6. Chi bồi thường (11= 11.1 - 11.2)	11		474.572.965.339	384.961.854.689
- Tổng chi bồi thường	11.1		475.670.378.975	386.456.867.193
- Các khoản giảm trừ (Thu đòi người thứ ba bồi hoàn, thu hàng đã xử lý 100%)	11.2		1.097.413.636	1.495.012.504
7. Thu bồi thường nhượng tái bảo hiểm	12		21.764.531.789	11.925.731.208
8. Tăng dự phòng bồi thường bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm	13		56.578.714.548	24.219.754.347
9. Tăng dự phòng bồi thường nhượng tái bảo hiểm	14		31.670.754.621	20.627.487.783
10. Tổng chi bồi thường bảo hiểm (15 = 11 - 12 + 13 - 14)	15	21	477.716.393.477	376.628.390.045
11. Tăng dự phòng dao động lớn	16		17.931.311.985	16.503.020.516
12. Chi phí khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm (17 = 17.1 + 17.2)	17	22	495.652.504.710	398.087.536.014
- Chi hoa hồng bảo hiểm	17.1		282.143.332.079	244.452.487.865
- Chi phí khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm	17.2		213.509.172.631	153.635.048.149
13. Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm (18 = 15 + 16 + 17)	18		991.300.210.172	791.218.946.575
14. Lợi nhuận gộp hoạt động kinh doanh bảo hiểm (19 = 10 - 18)	19		710.350.250.886	658.789.604.221

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này


BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH (Tiếp theo)


Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

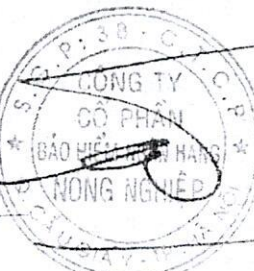
Đơn vị: VND

PHẦN II: BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH THEO HOẠT ĐỘNG (Tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
15. Doanh thu hoạt động tài chính	23	23	137.694.852.955	121.271.186.255
16. Chi phí hoạt động tài chính	24	24	105.357.132	56.741.793
17. Lợi nhuận gộp hoạt động tài chính (25=23-24)	25		137.589.495.823	121.214.444.462
18. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	25	483.123.042.323	477.374.335.287
19. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 19 + 25 - 26)	30		364.816.704.386	302.629.713.396
20. Thu nhập khác	31		1.768.272.481	569.052.615
21. Chi phí khác	32		186.034.928	27.492.766
22. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		1.582.237.553	541.559.849
23. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		366.398.941.939	303.171.273.245
24. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	26	73.379.018.089	60.675.753.202
25. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51)	60		293.019.923.850	242.495.520.043
26. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	27	7.953	4.803

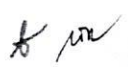

Nguyễn Thị Hồng Ngọc
Người lập biểu


Phạm Minh Trí
Kế toán trưởng


Nguyễn Tiên Hải
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2021

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01	1.907.972.714.011	1.722.345.250.668
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02	(1.196.832.766.402)	(1.014.058.569.684)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03	(234.484.191.735)	(270.675.909.935)
4. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05	(68.239.066.359)	(64.075.940.022)
5. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06	13.223.335.550	15.916.169.932
6. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07	(123.503.544.122)	(111.153.637.344)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	298.136.480.943	278.297.363.615
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(18.148.669.866)	(1.359.257.728)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	1.260.000.000	411.000.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23	(860.500.000.000)	(598.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của các đơn vị khác	24	531.500.000.000	245.568.000.000
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức, lợi nhuận được chia	27	133.981.075.786	107.693.463.427
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(211.907.594.080)	(245.686.794.301)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền trả cổ tức cho cổ đông	36	(75.444.800.000)	(43.524.108.939)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(75.444.800.000)	(43.524.108.939)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)	50	10.784.086.863	(10.913.539.625)
Tiền đầu năm	60	47.694.393.644	58.607.933.269
Tiền cuối năm (70=50+60)	70	58.478.480.507	47.694.393.644

Nguyễn Thị Hồng Ngọc
Người lập biểu

Phạm Minh Trí
Kế toán trưởng

Nguyễn Tiến Hải
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2021

Các quyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Số: 52 /2021/TT-ABIC-HĐQT

Hà Nội, ngày 07 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

**V/v Thông qua báo cáo quyết toán ngân sách của Hội đồng quản trị
và Ban kiểm soát năm 2020**

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành ngày 18/06/2014 hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn sửa đổi, bổ sung thông tư 78/2014/TT-BTC;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp;
- Căn cứ Nghị quyết số 99/2020/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;
- Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp;

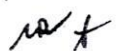
Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông quyết toán ngân sách của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020 như sau:

1. Chi trả từ quỹ tiền lương, thù lao hiệu quả công việc của HĐQT chuyên trách, Ban kiểm soát chuyên trách, Ban Tổng Giám đốc và Trưởng/Phó các ban trực thuộc HĐQT.

1.1. Mức chi trả từ quỹ tiền lương doanh thu, thù lao theo hiệu quả công việc năm 2019 đối với người quản lý công ty chuyên trách được ĐHĐCĐ và HĐQT phê duyệt:

Thực hiện Nghị quyết số 99/2020/NQ-HĐQT ngày 26/06/2020 HĐQT đã phê duyệt mức chi trả từ quỹ lương cho người quản lý Công ty chuyên trách (HĐQT chuyên trách, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát chuyên trách) như sau:

- + Chủ tịch HĐQT chuyên trách = 5 lần (tiền lương, thù lao theo hiệu quả công việc) bình quân CBNV Công ty.
- + Thành viên HĐQT chuyên trách = 3,3 lần (tiền lương, thù lao theo hiệu quả công việc) bình quân CBNV Công ty.
- + Tổng Giám đốc = 4,2 lần (tiền lương, thù lao theo hiệu quả công việc) bình quân CBNV Công ty.
- + Phó Tổng Giám đốc có thời gian được bổ nhiệm từ 05 năm trở lên = 3,3 lần (tiền lương, thù lao theo hiệu quả công việc) bình quân CBNV Công ty.
- + Phó Tổng Giám đốc có thời gian được bổ nhiệm từ 03 năm đến dưới 05 năm = 3,2 lần (tiền lương, thù lao theo hiệu quả công việc) bình quân CBNV Công ty.



+ Phó Tổng Giám đốc có thời gian được bổ nhiệm dưới 03 năm = 3,1 lần (tiền lương, thù lao theo hiệu quả công việc) bình quân CBNV Công ty.

+ Kế toán trưởng = 3 lần (tiền lương, thù lao theo hiệu quả công việc) bình quân CBNV Công ty.

+ Trưởng BKS chuyên trách = 3,3 lần (tiền lương, thù lao theo hiệu quả công việc) bình quân CBNV Công ty.

+ Thành viên BKS chuyên trách = 2,8 lần (tiền lương, thù lao theo hiệu quả công việc) bình quân CBNV Công ty.

Trường hợp Thành viên HĐQT kiêm nhiệm các chức danh điều hành khác thì Thành viên HĐQT hưởng lương, thù lao theo chức danh đó cộng (+) 0,5 lần lương, thù lao bình quân toàn Công ty.

Lương, thù lao của Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Giám đốc Chi nhánh và Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh được hưởng mức lương, thù lao theo chức danh Giám đốc Chi nhánh, ngoài ra sẽ được bổ sung 10 triệu đồng/tháng nhưng đảm bảo không vượt quá 3,3 lần (tiền lương, thù lao theo hiệu quả công việc) bình quân CBNV Công ty.

1.2. Mức tiền lương, thù lao theo hiệu quả công việc năm 2020 của Thư ký Công ty và Trưởng/Phó các ban, nhân viên thuộc HĐQT quản lý:

Thực hiện Nghị quyết số 99/2020/NQ-HĐQT ngày 26/06/2020, Thư ký Công ty và Trưởng/Phó các ban, nhân viên thuộc HĐQT quản lý, HĐQT đã phê duyệt mức chi trả tiền lương, thù lao theo hiệu quả công việc năm 2020 như sau:

+ Trưởng ban thuộc HĐQT quản lý = 3 lần (tiền lương, thù lao theo hiệu quả công việc) bình quân CBNV toàn Công ty.

+ Thư ký Công ty = 2.5 (lần tiền lương, thù lao theo hiệu quả công việc) bình quân CBNV toàn Công ty.

+ Phó ban thuộc HĐQT quản lý = 70% mức lương, thù lao của Trưởng ban

Hàng tháng, Thư ký Công ty và Trưởng/Phó các ban thuộc HĐQT quản lý được tạm ứng theo lương chức danh hiện hưởng.

Đối với nhân viên các ban của HĐQT sẽ thực hiện tạm ứng, quyết toán lương như lương chức danh của các CBNV tại Trụ sở chính.

1.3. Thực hiện chi trả:

Công ty đã thực hiện chi trả tiền lương, thù lao theo hiệu quả công việc, tiền làm thêm giờ, các khoản chi ngày lễ tết, khen thưởng Ban quản lý điều hành công ty trong năm 2020 cho các chức danh trên đúng theo Nghị quyết số 99/2020/NQ-HĐQT ngày 26/06/2020.

2. Thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không chuyên trách.

2.1. Mức chi trả thù lao năm 2020 được ĐHĐCĐ phê duyệt:

- Chủ tịch HĐQT (không chuyên trách): 17.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT (không chuyên trách): 15.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát (không chuyên trách): 5.000.000 đồng/tháng

2.2. Thực hiện chi trả:

Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2020 như sau:

STT	Chức danh	Tiền thù lao/tháng (đồng)	Số người	Số tháng hưởng thù lao	Số tiền (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	17.000.000	0	07	119.000.000
2	Thành viên HĐQT không chuyên trách	15.000.000	01	12	180.000.000
3	Thành viên BKS không chuyên trách	5.000.000	01	12	60.000.000
	Tổng cộng				359.000.000

(Bằng chữ: Ba trăm năm mươi chín triệu đồng chẵn./.)

Ghi chú:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách là Ông Phạm Đức Tuấn
- Thành viên hội đồng quản trị không chuyên trách là Ông Dương Văn Thành.
- Thành viên ban kiểm soát không chuyên trách là Bà Lưu Thị Việt Hoa.

3. Chi phí khác:

3.1. Kế hoạch ngân sách đã được ĐHĐCĐ phê duyệt:

Theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 đã thông qua, cho phép ngân sách của HĐQT và BKS là 0,5% * Doanh thu phí bảo hiểm gốc và doanh thu nhận tái.

3.2. Thực hiện chi trong năm 2020:

Thực hiện theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 đã thông qua, cho phép ngân sách của HĐQT và BKS là 0,5% * Doanh thu phí bảo hiểm gốc và doanh thu nhận tái. Do đó Ngân sách năm 2020 của HĐQT và BKS công ty là:

$$(1.905.660.873.074 + 277.001.739) * 0,5\% = 9.529.689.374 \text{ đồng.}$$

(Chín tỷ năm trăm hai chín triệu sáu trăm tám chín ngàn ba trăm bảy tư đồng).

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã tổ chức các buổi họp chỉ đạo, triển khai thực hiện các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông giao, đồng thời đi công tác hỗ trợ Công ty trong việc tiếp cận, làm việc với một số khách hàng lớn và gặp gỡ đối thoại với các Tổng đại lý.

Ban kiểm soát, Ban KTKSNB đã tổ chức các cuộc kiểm tra hoạt động kinh doanh của Công ty (bao gồm Trụ sở chính và các chi nhánh).

Chi phí cho các hoạt động này là: 757.231.110 đồng, cụ thể gồm các khoản sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Chi phí cho hoạt động của Hội đồng quản trị	656.407.567
1.1	Hội đồng quản trị đi công tác (Vé máy bay+tiền Phòng nghỉ + Công tác phí)	94.177.910
1.2	Chi tiếp khách, giao dịch..	361.427.544
1.3	Ban KTKTNB đi công tác (Vé máy bay+tiền phòng nghỉ + công tác phí thường xuyên)	190.932.266
1.4	Ban quản lý rủi ro (Vé máy bay đi công tác + công tác phí thường xuyên)	9.869.847
2	Chi phí cho hoạt động của Ban kiểm soát	100.823.543
2.1	Chi phí đi công tác (vé máy bay + Phòng nghỉ+ công tác phí thường xuyên)	100.823.543
3	Tổng cộng (3=1+2)	757.231.110

Số kinh phí chưa sử dụng là: **8.772.458.264 đồng** (Tám tỷ bảy trăm bảy hai triệu bốn trăm năm tám ngàn hai trăm sáu tư đồng) không chuyển tiếp năm sau mà thực hiện hoàn nhập vào kết quả kinh doanh năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết nghị./.

Nơi nhân:

- Như trên;
- Lưu, TKý Cty, TCHC.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Đức Tuấn

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua báo cáo kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2019
và phương án sử dụng, phân phối lợi nhuận năm 2020

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ban hành ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

- Căn cứ Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ban hành ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật kinh doanh bảo hiểm và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp;

- Căn cứ Quy chế Tài chính ban hành kèm theo quyết định số 67/2008/QĐ-HĐQT ngày 14/11/2008 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp;

- Căn cứ Nghị quyết 99/2020/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2020 của Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2020;

- Căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2020 sau kiểm toán của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2019 và phương án sử dụng phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

1. Báo cáo kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2019

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối trước năm 2019	56.344.507.044
2	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2019	242.495.520.043
3	Các khoản lợi nhuận năm 2019 đã trích/chi trong năm 2020 (3=3.1+3.2+3.3+3.4)	211.914.775.277
3.1	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 20%/01 cổ phần	73.683.600.000
3.2	Trích quỹ Đầu tư phát triển	72.700.000.000
3.3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	63.700.000.000
3.4	Trích quỹ thưởng quản lý điều hành	1.831.175.277
4	Lợi nhuận còn lại (trước 2020) chưa phân phối (4=1+2-3)	86.925.251.810

2. Báo cáo kết quả lợi nhuận của năm 2020 đã thực hiện:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
A	Lợi nhuận kế toán trước thuế năm 2020	366.398.941.939
B	Chi phí thuế doanh nghiệp năm 2020	73.379.018.089
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2020 (1)=(A)-(B)	293.019.923.850
2	Các khoản đã hạch toán trong năm 2020 theo quy định	0
	- Trích quỹ Dự trữ bắt buộc năm 2020 (5%/LNST)	0
3	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối trước năm 2020 chuyển sang	86.925.251.810
4	Tổng Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2020 (4=1-2+3)	379.945.175.660

3. Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận còn lại

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Căn cứ phân phối
1	Tổng Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	379.945.175.660	
2	Hoàn nhập quỹ thưởng quản lý điều hành 2020 không chi hết	161.911.015	
3	Tổng Lợi nhuận còn lại chưa phân phối sau khi hoàn nhập quỹ thưởng quản lý điều hành	380.107.086.675	
4	Dự kiến phân phối	222.109.541.838	
4.1	Trả cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 4%/01 cổ phần	14.736.720.000	Số CP hiện hữu 36.841.800 CP
4.2	Trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 14%/01 cổ phần	51.578.520.000	Số CP hiện hữu 36.841.800 CP
4.3	Trích quỹ đầu tư phát triển	87.900.000.000	Điều 31 NĐ 91/2015/NĐ-CP trích tối đa 30%, đề xuất trích 30%
4.4	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	66.400.000.000	Điều 31 NĐ 91/2015/NĐ-CP trích 3 tháng lương thực hiện, đề xuất trích 3 tháng
-	Trích quỹ phúc lợi	6.640.000.000	
-	Trích quỹ khen thưởng	59.760.000.000	
4.5	Trích quỹ thưởng quản lý điều hành	1.494.301.838	Điều 31 NĐ 91/2015/NĐ-CP trích 1,5 tháng lương thực hiện của người quản lý, điều hành.
5	Dự kiến lợi nhuận để lại chưa phân phối	157.997.544.837	

Ghi chú: Lý do để lại lợi nhuận chưa phân phối

- Phần lợi nhuận để lại sẽ làm tăng năng lực tài chính của ABIC để tăng phần phí bảo hiểm giữ lại đối với các dịch vụ kinh doanh bảo hiểm có kết quả tốt.
- Đảm bảo an toàn tài chính cho các năm sau khi có rủi ro bất thường xảy ra.

4. Trả cổ tức năm 2020:

4.1. Tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt

- Ngày chốt danh sách cổ đông: Ngày 22/03/2021.
- Mức tạm ứng cổ tức: 4%/1 cổ phần (01 cổ phần nhận 400 đồng).
- Ngày tạm ứng cổ tức: Bắt đầu từ ngày 08/04/2021.

4.2. Trả cổ tức bằng cổ phiếu:

- Công ty thực hiện trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 14%/01 cổ phần, tăng vốn điều lệ, Tổng Giám đốc kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định các vấn đề sau và giao Tổng Giám đốc Công ty tiến hành:

- Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định Pháp luật để thực hiện việc phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức và quyết định việc xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (ABIC) bằng phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để thay đổi Giấy phép hoạt động kinh doanh được cấp bởi Bộ Tài chính; Thay đổi Giấy Chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán đối với số lượng cổ phiếu phát hành thành công.

- Chủ động sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo quy mô vốn điều lệ tăng thêm và báo cáo HĐQT, Đại hội đồng cổ đông vào phiên họp gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu, TKý Cty, TCHC.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Đức Tuấn

TỜ TRÌNH

V/v: **Phê chuẩn chỉ tiêu kinh doanh năm 2021**

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty;
- Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2020 và các dự báo về mục tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2021 của HĐQT Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp.

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2021 trên một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

1. Tổng doanh thu bán hàng: Phần đầu đạt 2.181.000 triệu đồng, tăng trưởng 6,6% so với thực hiện năm 2020, trong đó:

- Doanh thu Phí bảo hiểm: Phần đầu đạt 2.058.000 triệu đồng, tăng trưởng 8,0% so với thực hiện năm 2020;
- Doanh thu đầu tư tài chính: Phần đầu đạt 123.000 triệu đồng.

2. Lợi nhuận trước thuế: Phần đầu đạt 300.000 triệu đồng.

3. Cổ tức dự kiến: Tối thiểu 14%/1 cổ phần.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết nghị. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: ĐTV, TCHC, Thư ký cty.



Phạm Đức Tuấn



TỜ TRÌNH

**V/v Phê duyệt kế hoạch ngân sách, tiền lương, thù lao và lợi ích khác
của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021**

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Nghị định 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp;
- Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành ngày 18/06/2014 hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn sửa đổi, bổ sung thông tư 78/2014/TT-BTC;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty;
- Căn cứ Nghị quyết 99/2020/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020;
- Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021 của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt kế hoạch ngân sách, tiền lương, thù lao theo hiệu quả công việc và lợi ích khác năm 2021 cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty như sau:

1. Mức tiền lương, thù lao theo hiệu quả công việc và lợi ích khác của HĐQT và Ban kiểm soát:

STT	Chức danh	Mức thù lao (đồng/tháng)
1	Thành viên HĐQT	
1.1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của công ty
1.2	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	14.000.000
1.3	Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của công ty
1.4	Thành viên HĐQT chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của công ty
1.5	Thành viên HĐQT không chuyên trách	12.000.000

2	Thành viên Ban kiểm soát	
2.1	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của công ty
2.2	Trưởng BKS không chuyên trách	12.000.000
2.3	Thành viên BKS chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của công ty
2.4	Thành viên BKS không chuyên trách	5.000.000

Đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định mức cụ thể.

2. Chi phí khác:

Để tạo điều kiện tốt nhất cho Công ty hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2020, đồng thời đảm bảo kinh phí cho HĐQT, Ban kiểm soát và các Ban thuộc HĐQT thực hiện công tác quản trị tăng cường công tác giám sát và hỗ trợ hoạt động kinh doanh, Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt ngân sách cho HĐQT và Ban kiểm soát để chi tiêu một số khoản như: Điện thoại, công tác phí, chi phí giao dịch... Căn cứ vào chương trình, kế hoạch hoạt động thực tế, HĐQT giao Chủ tịch HĐQT phê duyệt chủ trương để Tổng Giám đốc thực hiện hạch toán vào chi phí hoạt động kinh doanh.

Mức chi: **0,3%** /Doanh thu phí bảo hiểm gốc và doanh thu phí nhận tái.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu, TKý Cty, TCHC.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Đức Tuấn



Số: 5b /2021/ABIC - BKS

Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2021

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP
(TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021)**

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp.
- Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp.

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp với các nội dung cụ thể như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Nhân sự và Cơ cấu Ban kiểm soát 2020

Ban kiểm soát công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp gồm:

1. Ông Trương Đình Cảnh Trưởng Ban
2. Ông Nguyễn Ngọc Kiên Thành viên
3. Bà Lưu thị Việt Hoa Thành viên

2. Thực hiện các nhiệm vụ giám sát các hoạt động của ABIC:

Với vai trò thay mặt cổ đông giám sát tình hình hoạt động của Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp, trong năm 2020. Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao: theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động quản trị, điều hành và mọi mặt hoạt động của ABIC, cụ thể:

- Ban Kiểm soát đã tổ chức ba (03) cuộc họp định kỳ trong năm 2020 để triển khai hoạt động kiểm tra giám sát của ban, đồng thời thường xuyên trao đổi, thảo luận thông qua các nội dung thuộc chức năng nhiệm vụ được giao, nhằm triển khai hiệu quả kế hoạch công tác năm, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện định kỳ, tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT ABIC tổ chức
- Giám sát công tác quản trị, điều hành của HĐQT và Tổng giám đốc.
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định ĐHĐCĐ, HĐQT của Tổng giám đốc.
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và bán niên của ABIC.
- Kiểm tra, giám sát, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác điều hành hoạt động kinh doanh, quản lý tài chính, đầu tư, công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính, đảm bảo hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật và điều lệ ABIC.
- Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ ABIC, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và Quyết Nghị của ĐHĐCĐ.

3. Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát hoạt động theo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát làm việc theo chế độ tập thể kết hợp với chế độ trách nhiệm của từng thành viên được chủ động kiểm tra, giám sát theo nhiệm vụ đã được Trưởng ban kiểm soát phân công.

- Trong các phiên họp và các hoạt động của Ban kiểm soát các Thành viên ban kiểm soát làm việc tích cực với tinh thần trách nhiệm cao, tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

- Ban kiểm soát thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ năm 2020 một cách nghiêm túc, trung thực, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của công ty và các cổ đông của công ty.

- Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2020 tuân thủ đúng pháp luật, luật Doanh nghiệp và điều lệ của công ty. Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Điều lệ và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty.

4. Thù lao, chi phí hoạt động của Ban kiểm soát

Thù lao của Ban kiểm soát, chi phí hoạt động và chế độ liên quan: Được chi trả theo chế độ và phê duyệt của ĐHĐCĐ. Các thành viên BKS được hưởng thù lao gắn với vị trí công việc và mức độ hoàn thành nhiệm vụ, tổng thù lao nằm trong hạn mức được ĐHĐCĐ phê duyệt. Ngân sách hoạt động của BKS thuộc Ngân sách chung của HĐQT và BKS được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, thực hiện theo chế độ thu chi tài chính của ABIC. (Cụ thể trong Báo cáo quyết toán ngân sách của HĐQT và BKS trình ĐHĐCĐ).

II. ĐÁNH GIÁ CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA ABIC NĂM 2020

Qua kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh năm 2020 Ban kiểm soát đánh giá hoạt động kinh doanh của công ty cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp như sau:

1. Đánh giá việc thực hiện chế độ chính sách của Nhà nước, Điều lệ tổ chức và hoạt động của ABIC.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp; Luật kinh doanh bảo hiểm; các quy định về công ty niêm yết; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp, Ban kiểm soát đánh giá trong năm 2020 Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc đã chỉ đạo, điều hành Công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ quyền hạn đã được pháp luật quy định, Đại hội đồng cổ đông quyết nghị. Quá trình hoạt động kinh doanh đã tuân thủ nghiêm chỉnh các chế độ chính sách của nhà nước, quy định của pháp luật.

2. Đánh giá hoạt động quản trị điều hành của ABIC

2.1 Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ theo quy định và thường xuyên tổ chức xin ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản. Các cuộc họp của HĐQT đều có nội dung cụ thể, được ghi nhận vào biên bản và ban hành Nghị quyết chỉ đạo Tổng Giám đốc triển khai thực hiện.


- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 vào ngày 26/06/2020 và các phiên họp HĐQT định kỳ. Năm 2020, HĐQT đã họp 06 kỳ, 33 lần lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản, ban hành 41 Nghị quyết, 51 Quyết định để thực hiện vai trò định hướng, tổ chức bộ máy, chỉ đạo mọi mặt hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Trong năm 2020 Hội đồng quản trị ABIC có sự thay đổi về nhân sự:

Ông :Đình Việt Đông Chủ tịch HĐQT miễn nhiệm ngày 01/06/2020

Ông Phạm Đức Tuấn Chủ tịch HĐQT ABIC bổ nhiệm từ ngày 01/06/2020

- Hoạt động của Hội đồng quản trị công ty đã bám sát các yêu cầu và những vấn đề phát sinh trong thực tiễn kinh doanh để kịp thời ban hành các Nghị quyết, quyết định điều chỉnh phù



hợp. Các thành viên Hội đồng quản trị tham gia hoạt động tích cực với tinh thần trách nhiệm cao theo nhiệm vụ được phân công.

- Hoạt động của Hội đồng quản trị tuân thủ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ABIC, đảm bảo tinh công khai minh bạch, tập trung vào chiến lược kinh doanh hướng đến mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

2.2 Hoạt động của Tổng giám đốc Công ty.

Trong năm 2020 Tổng giám đốc đã bám sát mục tiêu, định hướng và thực hiện đầy đủ nhiệm vụ được ĐHĐCĐ và HĐQT giao:

- Hiện tại Ban Tổng Giám đốc công ty gồm 4 thành viên (Tổng Giám đốc và 3 Phó Tổng Giám đốc trong đó có 01 Phó Tổng giám đốc, kiêm nhiệm Giám đốc chi nhánh ABIC Hồ Chí Minh) đã thực hiện tốt việc phân công công việc, phân cấp và ủy quyền đảm bảo điều hành tốt mọi hoạt động kinh doanh của công ty, bao quát toàn bộ hoạt động của các chi nhánh trực thuộc.

- Tổng Giám đốc đã chỉ đạo Công ty tổ chức thực hiện tốt các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị công ty.

- Đã cụ thể hóa mục tiêu, định hướng bằng các giải pháp, biện pháp: triển khai đơn đốc thực hiện kế hoạch kinh doanh, quản lý tài chính, quản trị rủi ro, kiểm soát bồi thường, đánh giá rủi ro... hướng đến mục tiêu định hướng của HĐQT đề ra; thực hiện tăng trưởng an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững.

2.3 Công bố thông tin:

Công ty đã thực hiện nghiêm túc quy định về công bố thông tin đối với công ty đại chúng, thông tin công bố đầy đủ, chính xác, minh bạch đúng quy định của Pháp luật.

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao theo Nghị quyết số: 99/2020/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 25/06/2020 như sau:

Đơn vị: Triệu VND

CHỈ TIÊU (Đơn vị: triệu VND)	Thực hiện		Kế Hoạch 2020	% Thực hiện	
	2019	2020		2019	Kế hoạch
Doanh thu phí bảo hiểm gốc	1.742.510	1.905.661	1.882.000	109,4%	101,3%
Doanh thu đầu tư Tài chính	121.271	137.694	122.000	113,5%	112,9%
Lợi nhuận trước thuế	303.171	366.398	309.200	120,85%	118,5%
Cổ tức chi trả cổ đông	20%	18%	14%	70%	100%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu(vnd)	4.803	7.953			

- Doanh thu phí BH gốc: đạt 1.905.661 tỷ đồng bằng 101,3 % kế hoạch kinh doanh được giao, tăng trưởng 9,4 % so với 2019.

- Năm 2020 ABIC tiếp tục không giao chỉ tiêu nhận tái bảo hiểm trong kế hoạch kinh doanh để tập trung hỗ trợ hoạt động kinh doanh bảo hiểm gốc.

- Hoạt động tài chính: Doanh thu đầu tư tài chính đạt 137,694 tỷ đồng, bằng 112,9 % kế hoạch; tăng trưởng 13,5 % so với năm 2019.

- Lợi nhuận trước thuế: đạt 366,398 tỷ đồng bằng 118,5 % kế hoạch, tăng trưởng 20,85 % so năm 2019.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 7.953 đồng (VND).

- Cổ tức chi trả cổ đông: 18%

4. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính năm 2020 kết thúc ngày 31/12/2020 đã được công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán bao gồm:

- Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020
- Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính 2020.
- Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính 2020.
- Thuyết minh báo cáo tài chính

Ban Kiểm soát đã thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Deloitte Việt Nam và thống nhất với ý kiến kiểm toán "Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng với các doanh nghiệp bảo hiểm và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính".

MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN

Đơn vị: VND

TT	NỘI DUNG	Số cuối năm	Số đầu năm
A	Tài sản ngắn hạn	2.795.889.933.406	2.375.366.521.557
B	Tài sản dài hạn	191.917.020.356	194.103.077.331
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	2.987.806.953.762	2.569.469.598.888
A	Nợ phải trả	1.942.926.989.138	1.678.394.782.837
B	Nguồn vốn chủ sở hữu	1.044.879.964.624	891.074.816.051
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	2.987.806.953.762	2.569.469.598.888

KẾT QUẢ KINH DOANH

Đơn vị: VND

TT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019
1	Tổng doanh thu	1.841.113.586.494	1.571.848.789.666
2	Tổng chi phí	1.474.714.644.555	1.268.677.516.421
3	Lợi nhuận trước thuế	366.398.941.939	303.171.273.245
4	Lợi nhuận sau thuế	293.019.923.850	242.495.520.043
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	7.953	4.803

Các chỉ tiêu đánh giá thực trạng tài chính của công ty

TT	Chỉ tiêu	ĐV	Cuối năm	Đầu năm
1	Cơ cấu Tài sản và cơ cấu nguồn vốn			
1.1	<i>Cơ cấu tài sản</i>			
	- TSCĐ và Đầu tư dài hạn/Tổng tài sản	%	6.42	7.55
	- TSLĐ và Đầu tư ngắn hạn/Tổng tài sản	%	93.58	92.45
1.2	<i>Cơ cấu nguồn vốn</i>			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	65.03	65.32
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	34.97	34.68
2	Khả năng thanh toán			
2.1	<i>Khả năng thanh toán nhanh</i>	Lần	1.20	1.18
2.2	<i>Khả năng thanh toán tổng quát</i>	Lần	1.54	1.53
2.3	<i>Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn</i>	Lần	1.44	1.42
3	Tỷ suất sinh lời			
3.1	<i>Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu</i>			
	- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	%	19.90	19.30
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	%	15.92	15.43
3.2	<i>Tỷ suất lợi nhuận/Tổng tài sản</i>			
	- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	12.26	11.80
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	9.81	9.44
3.3	<i>Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu</i>	%	28.04	27.21

4.1. Đánh giá tình hình tài chính doanh nghiệp:

- Kết quả kinh doanh phản ánh đầy đủ doanh thu, chi phí phát sinh. Kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc cùng ngày 31/12/2020 phù hợp với các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam áp dụng cho doanh nghiệp bảo hiểm.

- Tổng tài sản của ABIC tại thời điểm 31/12/2020: 2.987,806 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2019: 2.569,469 tỷ đồng tăng 418,337 tỷ đồng, tăng trưởng 16,28 %.

Về cơ cấu tài sản: đến 31/12/2020 Tài sản ngắn hạn chiếm 93,58 %, Tài sản dài hạn chiếm 6,42 %.

Về cơ cấu nguồn vốn : đến 31/12/2020 Nguồn vốn chủ sở hữu chiếm 34,97 %, Nợ phải trả chiếm 65,03 %.

Khả năng thanh toán tổng quát là 1,54 lần; Khả năng thanh toán ngắn hạn là 1,44 lần; Khả năng thanh toán nhanh là 1,2 lần.

+ Lợi nhuận trước thuế 366,398 tỷ đồng

+Lợi nhuận sau thuế 293,019 tỷ đồng

+ Tỷ suất sinh lời: Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu 15,92 %

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản 9,81%

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu 28,04%

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của ABIC năm 2020 như: Tổng tài sản, vốn chủ sở hữu, quỹ dự phòng nghiệp vụ, doanh thu đặc biệt là lợi nhuận đều tăng trưởng khá tốt so năm 2019 trong điều kiện khó khăn chung của nền kinh tế do ảnh hưởng của đại dịch COVID 19.

4.2. Hoạt động kinh doanh Bảo hiểm và quản lý chi phí

- Doanh thu phí Bảo hiểm gốc năm 2020 đạt 1.905,661 tỷ đồng tăng 9,4% so năm 2019, hầu hết các sản phẩm dịch vụ đều có tăng trưởng tuy nhiên tốc độ tăng trưởng khá thấp, nghiệp vụ bảo hiểm sức khỏe tăng 6,02% so 2019 chiếm tỷ trọng 71,6% doanh thu phí bảo hiểm gốc.
- Tổng chi bồi thường năm 2020 tăng 26,84% so năm 2019; tỷ lệ bồi thường tăng từ 26,4% năm 2019 lên 28,6% năm 2020 tăng 2,2%.
- Tỷ lệ chi phí cho hoạt động kinh doanh bảo hiểm năm 2019 giảm từ 59,8% năm 2019 xuống 56,8% cho năm nay; Tỷ lệ kết hợp năm 2020 là 85,3% giảm nhẹ 0,8% so 2019 (năm 2019 là 86,1 %).

4.3. Hoạt động đầu tư tài chính

Cơ cấu danh mục đầu tư tài chính

Tổng danh mục đầu tư của ABIC tại thời điểm 31/12/2020 là 2.327 tỷ đồng; toàn bộ danh mục đầu tư của ABIC là tiền gửi tại Tổ chức tín dụng (Agribank) với cơ cấu như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

T	Chỉ tiêu	31/12/2019		31/12/2020	
		Số tiền	Tỷ trọng	Số tiền	Tỷ trọng
1	Đầu tư ngắn hạn	1.940	97,09 %	2.283	98,23 %
2	Đầu tư dài hạn	58	2,91 %	44	1,77 %
	Tổng cộng	1.998	100 %	2.327	100 %

Hiệu quả hoạt động đầu tư tài chính

Năm 2020 lợi nhuận hoạt động tài chính là 137,694 tỷ đồng tăng 13,54% so 2019 tỷ suất sinh lời khoảng 6,36%.

4.4 Đánh giá chung

Căn cứ kết quả thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo nghiệp vụ, Ban kiểm soát đánh giá như sau:

- Tình hình tài chính ABIC lành mạnh, danh mục đầu tư an toàn, mức sinh lời chấp nhận được, công nợ được quản trị chặt chẽ.
- Khả năng thanh toán được duy trì tương đối tốt.

Qua các chỉ tiêu phân tích đánh giá hoạt động của công ty cho thấy hoạt động kinh doanh của công ty đảm bảo khả năng sinh lời đối với vốn của các cổ đông, đảm bảo khả năng thanh toán trong quá trình hoạt động kinh doanh. Công ty đã chấp hành tốt nghĩa vụ với ngân sách nhà nước; thực hiện kinh doanh có lãi, đảm bảo chi trả cổ tức cho các cổ đông; thu nhập của người lao động được đảm bảo.

5. Hoạt động thanh, kiểm tra của các cơ quan quản lý

Trong năm 2020: Kiểm toán nhà nước thực hiện kiểm toán: Báo cáo tài chính, quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại ABIC năm 2019 theo Quyết định số: 720/QĐ-KTNN của Tổng kiểm toán nhà nước.

- Kết luận của Kiểm toán nhà nước :
 - + Xét trên khía cạnh trọng yếu, báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của đơn vị tại thời điểm lập báo cáo, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng và quy định của Pháp luật.
 - + Tình hình tài chính của ABIC lành mạnh, vốn được bảo toàn và nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

- Một số kiến nghị của Kiểm toán nhà nước về công tác hạch toán kế toán, quản lý doanh thu, chi phí, quản lý nghiệp vụ, quy trình đầu tư tiền gửi, trong năm ABIC đã nghiêm túc chấn chỉnh thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện về Kiểm toán nhà nước.

6. Kiến nghị của Ban kiểm soát

- Triển khai thực hiện phát triển mở rộng hệ thống mạng lưới (Chi nhánh, PKDKV), Đổi mới công nghệ, phát triển đa dạng kênh bán hàng, tận dụng lợi thế của thương mại điện tử, đáp ứng yêu cầu thực tế, phù hợp với trình độ quản lý và chiến lược phát triển của Công ty.

- Nâng cao chất lượng hoạt động đầu tư, xem xét đầu tư mua sắm mới và xây dựng trụ sở hoạt động cho một số đơn vị trực thuộc, xây dựng kế hoạch và lựa chọn phương án tăng vốn phù hợp nhằm nâng cao uy tín, vị thế tạo điều kiện tốt nhất cho hoạt động kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của ABIC..

- Thực hiện kiện toàn cơ cấu mô hình tổ chức bộ máy, tiến hành đào tạo, đào tạo lại cán bộ đặc biệt là cán bộ chủ chốt các cấp, đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, tạo nguồn nhân lực có chất lượng để bổ sung thay thế kịp thời, phù hợp đề án chiến lược phát triển ABIC giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn 2030.

7. Phối hợp hoạt động giữa BKS, HĐQT, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác

Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác của ABIC trên nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, ABIC. Đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và Cổ đông. Hội đồng quản trị, Ban điều hành tạo điều kiện thuận lợi cho BKS thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ.

- Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ban kiểm soát luôn có sự trao đổi thông tin trong các vấn đề có liên quan đến định hướng hoạt động của ABIC, cũng như công tác quản trị điều hành doanh nghiệp.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT; BKS;
- Lưu: TCHC; BKS;



Trương Đình Cảnh

BAN KIỂM SOÁT

Hà nội ngày 23 tháng 03 năm 2021

**Báo cáo kết quả hoạt động của Trưởng Ban kiểm soát
Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp**

Tôi: Trương Đình Cảnh

Trưởng Ban kiểm soát công ty cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp báo cáo kết quả hoạt động của Trưởng Ban Kiểm soát trong năm 2020 như sau:

Căn cứ Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát ABIC.

Quá trình hoạt động trong năm 2020 nhận thấy:

Trưởng Ban kiểm soát đã tổ chức điều hành hoạt động của Ban Kiểm soát theo đúng quy định của Pháp luật và điều lệ công ty; thực hiện tốt nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao cụ thể như sau:

1. Nhiệm vụ của Trưởng Ban kiểm soát

Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quyền hạn của Ban Kiểm soát được quy định trong Luật doanh nghiệp; điều lệ công ty và quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát ABIC.

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban kiểm soát theo đúng năng lực, trình độ đảm bảo tính hợp lý tạo điều kiện tốt nhất để các thành viên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đồng thời Trưởng Ban kiểm soát trực tiếp theo dõi, kiểm tra giám sát các lĩnh vực:

- Thực hiện các quy định của Pháp luật; Điều lệ, Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị công ty.

- Chịu trách nhiệm giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh của các chi nhánh: TP Hồ Chí Minh; Đắk Lắk; Đà Nẵng; Cần Thơ và Khánh Hòa.

- Tham dự các cuộc họp của HĐQT, tham gia các hội nghị giao ban, hội nghị sơ kết, tổng kết và hội nghị thi đua của công ty.

2. Kết quả hoạt động của Trưởng Ban kiểm soát.

Trong năm Trưởng ban Kiểm soát đã thực hiện nghiêm túc một số công việc sau:

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị tổ chức.

- Tổ chức họp Ban Kiểm soát :

Năm 2020 Ban kiểm soát đã tổ chức họp 3 lần cụ thể như sau:

✓ Ngày 06/03/2020 Ban kiểm soát họp:

+ Thông báo kết quả hoạt động kinh doanh Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp năm 2019.

- + Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019.
- + Phân công nhiệm vụ cho các thành viên kiểm tra, giám sát và chuẩn bị cho Báo cáo trình đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.
- + Chuẩn bị chương trình kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát sau đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.
- + Các thành viên Ban kiểm soát báo cáo kết quả hoạt động của từng thành viên.

✓ Ngày 23/03/2020 Ban kiểm soát họp:

- + Thông qua kết quả hoạt động của từng thành viên Ban kiểm soát.
- + Thông qua dự thảo báo cáo của Ban kiểm soát đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của công ty năm 2019; Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty năm 2019.
- + Thông qua dự thảo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2019.
- + Lập báo cáo của Ban kiểm soát phục vụ công tác lập báo cáo thường niên 2020.

- + Triển khai chương trình kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát sau đại hội đồng cổ đông 2020.

- + Triển khai công tác kiểm tra, giám sát tại một số đơn vị trực thuộc ABIC.

- Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo kết quả kinh doanh lên Đại hội đồng cổ đông thường niên tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2020.

✓ Ngày 23/12/2020 Ban kiểm soát họp:

- Đánh giá sơ bộ tình hình hoạt động kinh doanh công ty đến thời điểm 30/11/2020.
- Đánh giá sơ bộ hoạt động kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát trong 11 tháng đầu năm 2020.
- Triển khai công tác xây dựng kế hoạch hoạt động và công tác kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát năm 2021.

Trong kỳ Ban kiểm soát đã :

- Tham gia các hội nghị sơ kết, tổng kết và theo dõi các phong trào thi đua do công ty và các chi nhánh trực thuộc phát động.

- Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo kết quả kinh doanh lên Đại hội đồng cổ đông thường niên tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2020.

- Tổ chức kiểm tra giám sát các hoạt động đối với: 8/10 chi nhánh trực thuộc công ty trong năm 2020.

- Tham gia các buổi giao ban của công ty để nắm bắt tình hình triển khai công tác kinh doanh của toàn công ty.

* Phối hợp và kết hợp chặt chẽ với Ban Tổng giám đốc, Các phòng nghiệp vụ Trụ sở chính và các chi nhánh trực thuộc trong quá trình kiểm tra giám sát để hoàn thành nhiệm vụ.

3. Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020:

- Ban kiểm soát hoạt động theo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát làm việc theo chế độ tập thể kết hợp với chế độ trách nhiệm của từng thành viên được chủ động kiểm tra, giám sát theo nhiệm vụ đã được Trưởng Ban kiểm soát phân công.

- Ban kiểm soát thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ năm 2020 một cách nghiêm túc, trung thực, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của công ty và các cổ đông của công ty.

- Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2020 tuân thủ đúng pháp luật, luật doanh nghiệp và điều lệ của công ty. Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Đại hội đồng cổ đông.

- Hoạt động kiểm tra, kiểm soát của ban kiểm soát trong năm 2020 đã góp phần cùng Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp trong quá trình hoạt động kinh doanh./.

TRƯỞNG BAN



Trương Đình Cảnh

BAN KIỂM SOÁT

Hà Nội, ngày 23 tháng 03 năm 2021

**Báo cáo kết quả hoạt động của thành viên Ban kiểm soát
Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp**

Tôi: Lưu Thị Việt Hoa

Thành viên Ban kiểm soát công ty cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp báo cáo kết quả hoạt động của thành viên Ban kiểm soát trong năm 2019 như sau:

Căn cứ Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát ABIC.

Trưởng ban kiểm soát công ty Cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp phân công nhiệm vụ cụ thể cho tôi Trong năm 2020 như sau:

- Chịu trách nhiệm theo dõi, lập và trình bày báo cáo thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm;

- Phối hợp cùng với thành viên Ban kiểm soát chuyên trách Nguyễn Ngọc Kiên dự thảo và kiểm soát báo cáo thẩm định báo cáo tài chính để trình Đại hội đồng cổ đông.

- Thực hiện công tác kiểm tra và các công tác khác theo sự phân công của Trưởng Ban kiểm soát.

Quá trình hoạt động trong năm 2020 nhận thấy:

Tôi đã thực hiện đúng các nhiệm vụ quyền hạn được Trưởng Ban kiểm soát phân công theo đúng quy định của Pháp luật, điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị công ty.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp Ban kiểm soát tổ chức trong năm (03 lần) cụ thể như sau:

✓ Ngày 06/03/2020 Ban kiểm soát họp:

+ Thông báo kết quả hoạt động kinh doanh Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp năm 2019.

+ Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019.

+ Phân công nhiệm vụ cho các thành viên kiểm tra, giám sát và chuẩn bị cho Báo cáo trình đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

+ Chuẩn bị chương trình kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát sau đại hội cổ đông thường niên 2020.

+ Các thành viên Ban kiểm soát báo cáo kết quả hoạt động của từng thành viên.

✓ Ngày 23/03/2020 Ban kiểm soát họp:

+ Thông qua kết quả hoạt động của từng thành viên Ban kiểm soát.

+ Thông qua dự thảo báo cáo của Ban kiểm soát đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của công ty năm 2019; Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty năm 2019.

+ Thông qua dự thảo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2019.

+ Lập báo cáo của Ban kiểm soát phục vụ công tác lập báo cáo thường niên 2020.

+ Triển khai chương trình kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát sau đại hội đồng cổ đông 2020.

+ Triển khai công tác kiểm tra, giám sát tại một số đơn vị trực thuộc ABIC.

- Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo kết quả kinh doanh lên Đại hội đồng cổ đông thường niên tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2020.

✓ Ngày 23/12/2020 Ban kiểm soát họp:

- Đánh giá sơ bộ tình hình hoạt động kinh doanh công ty đến thời điểm 30/11/2020.

- Đánh giá sơ bộ hoạt động kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát trong 11 tháng đầu năm 2020.

- Triển khai công tác xây dựng kế hoạch hoạt động và công tác kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát năm 2021.

Trong năm 2020 tôi đã thực hiện phối hợp chặt chẽ với các thành viên trong Ban kiểm soát trong quá trình kiểm tra, giám sát để hoàn thành nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Tôi đã hoàn thành tốt nhiệm vụ do Trưởng ban kiểm soát phân công và hoàn thành tốt nhiệm vụ của thành viên Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông giao./.

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT



Lưu Thị Việt Hoa

**BẢN TỰ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG
CỦA THÀNH VIÊN CHUYÊN TRÁCH BAN KIỂM SOÁT**

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Kiên**

Ngày sinh: 17/01/1969

Chức vụ Đảng: Ủy viên Ủy ban kiểm tra Đảng bộ ABIC

Chức vụ chính quyền: Thành viên chuyên trách Ban kiểm soát

Chức vụ đoàn thể: Phó Chủ tịch Công đoàn cơ sở ABIC

Đơn vị công tác: Ban Kiểm soát - Công ty Cổ phần Bảo hiểm NHNo

Đánh giá hoạt động, kết quả công tác năm 2020

Căn cứ Hợp đồng lao động số 63/2015-ABIC-HĐLD ngày 10/06/2015 được ký kết giữa Tôi và Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp, đại diện là Ông Đinh Việt Đông - Chủ tịch HĐQT với Chức danh là Thành viên chuyên trách Ban kiểm soát của Công ty.

Công việc chính được Trưởng Ban kiểm soát phân công là:

- Chịu trách nhiệm giám sát và theo dõi các quy chế nội bộ; các văn bản về quy trình nghiệp vụ và chấp hành tuân thủ các văn bản của công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp;
- Giám sát công tác quản lý tài chính và việc tuân thủ các quy định về quản lý tài chính của công ty;
- Kiểm tra kiểm soát báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán năm;
- Dự thảo thẩm định báo cáo tài chính ABIC năm;
- Kiểm tra việc đánh giá xếp loại ABIC năm theo thông tư 195/2014/TT-BTC ngày 17/12/2014 về hướng dẫn đánh giá, xếp loại doanh nghiệp Bảo hiểm;
- Chịu trách nhiệm trực tiếp theo dõi và giám sát các hoạt động tại Trụ sở chính và các chi nhánh Hà Nội; Hải Phòng; Phú Thọ; Thanh Hóa và Nghệ An;
- Giám sát và kiểm tra cùng đoàn kiểm tra kiểm toán nội bộ khi được sự phân công của Trưởng Ban kiểm soát;
- Thực hiện công tác kiểm tra và các công tác khác theo sự phân công của Trưởng Ban kiểm soát.

Với chức trách, vai trò của Thành viên chuyên trách Ban kiểm soát và những nhiệm vụ được giao, tôi luôn học hỏi, trau dồi kinh nghiệm, nghiên cứu tài liệu văn bản và cập nhật thông tin phục vụ cho công việc được giao nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Cụ thể đã thực hiện một số công việc chính trong năm:

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, Hội nghị giao ban hàng tháng và các Hội nghị khác mà Công ty tổ chức.

- Triển khai và thực hiện chức năng giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty; tham gia tổ chức giám sát 08 cuộc theo yêu cầu tại các Chi nhánh Khánh Hòa, Đà Nẵng, Đắc Lắc, Hà Nội, Thanh Hóa, Hải Phòng, Cần Thơ, Hồ Chí Minh;

- Thực hiện các báo cáo của Ban kiểm soát với Đại hội đồng Cổ đông, Agribank...

- Tham gia cùng HĐQT, Ban điều hành đi làm việc với Tổng đại lý Agribank phục vụ hoạt động kinh doanh.

- Ngoài ra còn thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban Kiểm soát.

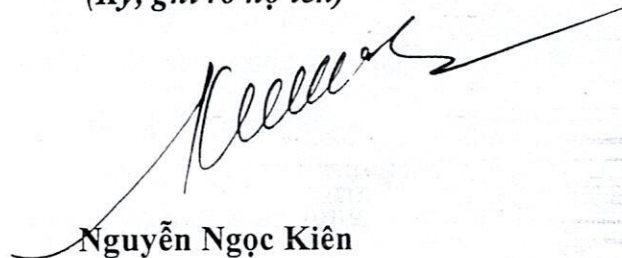
- Thực hiện các công tác Đảng: Báo cáo, xây dựng, đóng góp ý kiến vào các Dự thảo, Hướng dẫn... do Đảng ủy Agribank yêu cầu; Hướng dẫn và cùng làm các thủ tục với các chi bộ để kết nạp đảng viên mới, chuyển Đảng chính thức, chuyển sinh hoạt Đảng đi và đến Đảng bộ; Tham gia các Ban chỉ đạo Đại hội Đảng các cấp ABIC...

- Luôn có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, hoàn thành tốt công việc được giao. Trong quá trình công tác không để xảy ra sai sót về chuyên môn nghiệp vụ để ảnh hưởng đến uy tín của Công ty. Thông qua việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao đã có những kiến nghị với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc góp phần hoàn thiện về cơ chế, tổ chức, mạng lưới... trong các hoạt động của Công ty.

- Tham gia và cùng Ban Thường vụ, BCH Công đoàn cơ sở ABIC thực hiện chức trách, vai trò đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ cho đoàn viên công đoàn một cách tốt nhất.

NGƯỜI TỰ ĐÁNH GIÁ

(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Ngọc Kiên

Số: 57/2021/ABIC - BKS

Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP ĐỂ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp.
- Chấp hành văn bản số 11669/NHNo-ĐT của Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT VN ngày 31/12/2015 V/v: Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính.

Để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của công ty Cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty. Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của công ty như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán:

- Là công ty kiểm toán độc lập, được phép hoạt động tại Việt Nam, được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán;

- Là đơn vị kiểm toán có uy tín, đội ngũ kiểm toán viên có trình độ và có kinh nghiệm kiểm toán báo cáo tài chính trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng và chứng khoán theo các quy định của Luật kế toán, chuẩn mực kế toán, Hệ thống kế toán Việt Nam;

- Không xung đột về lợi ích khi thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty;

- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

2.1 Tiêu chí để lựa chọn đơn vị kiểm toán nêu tại mục 1 trên đây để Ban Kiểm soát làm căn cứ lựa chọn, đề xuất đơn vị kiểm toán cung cấp các dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 cho Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp;

2.2 Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn đơn vị kiểm toán theo yêu cầu của Ban kiểm soát Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết nghị./.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS
- Lưu: TCHC; HĐQT; BKS; KTTT.



Trương Đình Cảnh

TỜ TRÌNH

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC KINH DOANH GIAI ĐOẠN 2017 - 2022
ĐỀ XUẤT CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN ABIC GIAI ĐOẠN 2021- 2025
TẦM NHÌN 2030**

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Nghị quyết số 054/2017/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 26/05/2017 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 về việc thông qua mục tiêu chiến lược kinh doanh giai đoạn 2017 – 2022;

Căn cứ vào thực trạng kết quả hoạt động kinh doanh giai đoạn 2017 – 2020 của Công ty CP Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp;

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 các nội dung sau:

I. Đánh giá thực hiện mục tiêu chiến lược kinh doanh giai đoạn 2017 – 2022.

1. Tổng quan về kết quả hoạt động kinh doanh giai đoạn 2017 – 2020.

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	2017	2018	2019	2020
1	Chi nhánh trực thuộc	Đơn vị	10	10	10	10
2	Nhân sự bình quân	Người	604	638	660	695
3	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	657,8	748,7	891,1	1.044,9
4	Tổng tài sản	Tỷ đồng	1.791,7	2.140,1	2.569,5	2.988,1
5	Doanh thu BH gốc	Tỷ đồng	1.235,1	1.413,4	1.742,5	1.905,6
6	Dự phòng nghiệp vụ	Tỷ đồng	946,0	1.139,4	1.407,6	1.608,9
7	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	128,4	171,8	242,5	293,0
8	LNST/vốn CSH	%	19,5	23,0	27,2	28,0
9	Cổ tức	%	12	12	20	Dự kiến 18%

2. Kết quả thực hiện mục tiêu chiến lược kinh doanh giai đoạn 2017 - 2022 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 thông qua theo Nghị quyết số 054/2017/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 26/05/2017.

STT	Nội dung mục tiêu	Chiến lược kinh doanh 2017 – 2022	Thực hiện đến 31/12/2020
1	Bộ máy và mạng lưới kinh doanh		
-	Chi nhánh	Củng cố và nâng cao chất lượng của 10 chi nhánh	Đạt (100% CN đều tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận).
-		Thành lập mới 02 - 04 CN	Đã hoàn thiện thủ tục đưa 02 CN mới tại HN và HCM vào hoạt động.
-	Phòng Kinh doanh KV	38	49
2	Kênh phân phối Banca Agribank		
-	Tổng Đại lý Agribank	100% Chi nhánh loại I	Đạt (171/171 CN)
-	Đại lý viên	Hơn 20.000 ĐLV năm 2021	Năm 2020 đạt 29.800 ĐLV
3	Khai thác tiềm năng Banca Agribank		
-	KH vay được BH	Trên 65% số KH vay	64,4%, chưa đánh giá
-	Dư nợ được BH	Trên 30% dư nợ	20,8%, chưa đánh giá
4	Doanh thu phí BH	Trên 2.000 tỷ năm 2021	Năm 2020: 1.906 tỷ; KH 2021: 2.058 tỷ.
-	Doanh thu từ Banca	Trên 70% tổng DT	Năm 2020 đạt 80,9%
5	Địa vị doanh nghiệp		
-	Thị phần	Trên 3%	3,3%
-	Địa vị	Top 5 DN về hiệu quả	Đạt
6	Cổ tức	10 - 15%	Năm 2017: 12%; Năm 2018: 12%; Năm 2019: 20%; Năm 2020: dự kiến 18%;
7	Thu nhập CBNV	Được đảm bảo theo Luật lao động, thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động	Đạt

Đánh giá: Kết quả hoạt động kinh doanh của ABIC giai đoạn 2017 – 2020 đã đạt các chỉ tiêu, hoàn thành sớm các mục tiêu chiến lược kinh doanh giai đoạn 2017 – 2022 được Đại hội đồng cổ đông 2017 thông qua. Trên cơ sở kế thừa những kết quả đạt được đến năm 2020 của chiến lược giai đoạn 2017-2022 và bối cảnh thực tế triển khai, Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030 thay thế cho Chiến lược kinh doanh giai đoạn 2017-2022.

II. Chiến lược phát triển ABIC giai đoạn 2021 – 2025, tầm nhìn đến 2030.

Quyết định 242/QĐ-TTg ngày 28/02/2019 của Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt Đề án cơ cấu lại Thị trường Chứng khoán và Bảo hiểm đến năm 2025, thị trường Bảo hiểm Việt Nam được dự báo có nhiều thay đổi vĩ mô như:

(i) Luật kinh doanh Bảo hiểm được ban hành mới thay thế các định chế về kinh doanh bảo hiểm tại các Luật khác.

(ii) Hiệp định thương mại quốc tế sẽ triển khai rộng khắp đến thị trường bảo hiểm, các doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài sẽ tham gia kinh doanh tại thị trường Việt Nam.

(iii) Chính Phủ đã ban hành một số Nghị định quy định về chính sách Bảo hiểm Nông nghiệp; Bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự chủ xe cơ giới; Bảo hiểm cháy nổ bắt buộc...

Với tốc độ phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế - xã hội và mức độ cạnh tranh trên thị trường bảo hiểm Việt Nam thời gian, ABIC phải khẩn trương chủ động, chuẩn bị kỹ lưỡng các điều kiện cần thiết cho một giai đoạn mới để bắt kịp được tốc độ phát triển và tính chuyên nghiệp của thị trường.

Trên cơ sở đó, Hội đồng Quản trị kính trình ĐHCĐ thường niên 2021 dự thảo Chiến lược phát triển ABIC giai đoạn 2021 – 2025, tầm nhìn đến 2030 với các nội dung chính như sau:

1. Mục tiêu tổng quát

- Tôn chỉ hoạt động của ABIC: *“Vì lợi ích cao nhất của các cổ đông, đảm bảo thu nhập cao - ổn định cho người lao động và tuân thủ quy định của pháp luật”*.

- Chiến lược xuyên suốt và nhất quán của ABIC: *“Khai thác tối đa lợi thế và nguồn lực của Agribank và các cổ đông khác, nâng cao vị thế, thương hiệu của ABIC trên thị trường bảo hiểm Việt Nam và quốc tế, xây dựng và chuẩn bị các điều kiện để chủ động sẵn sàng cạnh tranh trong từng hoàn cảnh cụ thể”*.

- Tiếp tục định hướng ABIC là DNBH chủ lực cung cấp sản phẩm dịch vụ cho khu vực tam nông và khách hàng khu vực tam nông luôn giữ vai trò quan trọng trong cơ cấu doanh thu/khách hàng của ABIC. Sẵn sàng cạnh tranh ở những khu vực, thị trường, sản phẩm có mức độ cạnh tranh cao.

2. Mục tiêu cụ thể:

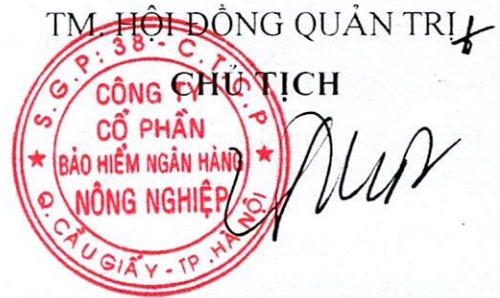
STT	Nội dung mục tiêu	Giai đoạn 2021-2025
1	Về bộ máy và mạng lưới kinh doanh	Phần đầu đến năm 2025 có từ 15 đến 20 đơn vị thành viên.
2	Nâng cấp mô hình hoạt động lên Tổng công ty	Dự kiến thực hiện trong năm 2022.
3	Tăng vốn điều lệ	Đến năm 2025 đạt mức 700 tỷ đồng.

4	Doanh thu kinh doanh bảo hiểm	Phấn đấu đến năm 2025 đạt trên 3.300 tỷ đồng.
5	Chi trả cổ tức	Tối thiểu 14%/năm.
6	Lên sàn giao dịch chính thức	Thực hiện trong giai đoạn 2021-2025.
7	Thu nhập của người lao động	Được đảm bảo theo Luật Lao động, Thỏa ước lao động tập thể và Hợp đồng lao động.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết nghị.!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TCHC, Thư ký cty;



Phạm Đức Tuấn